

TẠM CHỖ THIẾU NHỊ

Tuổi Hoa



Số 46

**NGÀY 1 THÁNG 6
1986**

**CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN**

**THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN**

**QUẢN-LÝ
TRẦN-VĂN-VŨ**

Tạp-chí Thiếu-Nhi TUỔI-HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Đông, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 5đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 6đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 100đ ; Miền Trung và Cao nguyên thêm 30đ. cước phí Máy bay. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiến, Chi phiến đề tên ông Trần-văn-Vũ.

Đọc trong số này :

Con tàu trên biển	THIỀU QUANG	3
Chiều rừng	VŨ-CHINH	9
Chiếc xe thổ mộ	BÍCH-THÙY	15
Trai thời loạn	HÀ-THỨC-KHÁNH	24
Mảnh vườn của Bé	TRINH-CHÍ	30
Thằng Lượm	PHƯƠNG-LY	32
Tuổi Hoa lai rai	HỎA-SƠN	37
Thế-giới của ngoại	HƯƠNG-KIM-LONG	38
Quê hương miền Hậu giang (THƠ)	MAI-KIM-YẾN	41
Bước hụt chân	HOÀI-NHẤT-PHƯƠNG	42
Dzíc-Dzắc	QUYÊN-DI	50

Con tàu trên biển

• Thiều-Quang

LÃO hỏi gục đầu suy nghĩ : Lão muốn chàng thanh niên nhà giàu ngồi trước mặt lão kia lên chiếc du thuyền của lão lắm.

Hàng lông mày rập trên đôi mắt cú vọ gian hùng của lão hỏi cau lại. Lão đang tìm một mưu kế để dụ chàng thanh niên đang ngồi trước mặt hẳn xuống tàu.

Trong khi lão cố moi đầu óc thì chàng thanh niên kia bỗng nói :

— Tôi e chiếc «Rita» cũ kỹ này của ông sẽ không đủ sức chạy lâu trên mặt biển và rồi nó sẽ chết máy giữa biển để cho những ngọn sóng tử thần kia kéo nó chìm sâu xuống đáy biển !

Lão hỏi quay đầu nhìn ra biển, những ngọn sóng bạc đầu đang la hét, gầm thét chạy xô vào bờ. Ngoài kia chiếc «Rita» cũ kỹ đang chòng chành như muốn lật úp, lão đặt tay lên dây chèo cột chiếc canô cũ kỹ đó và nói ngay :

— Không đâu, chiếc này đủ sức mà ! anh cứ tin chắc đi, tôi bảo đảm đang hoàng !

Chàng thanh niên cười :

— Bảo đảm hay đảm bảo gì, khi đó dù ông có thưởng bao nhiêu tiền tôi cũng không sống dậy nữa để mà hưởng !

Lão giả bộ làm cao nói :

— Thì thôi ! anh cứ đi tìm chiếc khác mà thuê, ở đây tôi đã rút giá tiền xuống ít hơn những tàu khác còn gì nữa !

Nhưng chàng thanh niên nói :

— Thôi được ! với giá 500 cent đi tới Edinburgh. Nhớ nhé !

Lão hỏi đáp :

— Tốt ! bây giờ khởi hành chứ !



Chàng thanh niên nói :

— Khoan ! còn em tôi nữa, nó sắp tới !

Lão hơi hơi thất vọng, song lão tỏ ra bình tĩnh như không :

— Được tôi sẽ chờ em cậu !

Lão đổi chàng thanh niên từ «anh» xuống «cậu» để được thân mật hơn. Chàng thanh niên có lẽ cũng nhận ra điều đó nên khẽ mỉm cười.

Vài phút sau, một chiếc xe song mã lọc cọc xuống bến, nó chạy được một quãng thì dừng lại bởi bờ biển nhiều cát quá, con ngựa già cúi đầu thở khì khịt.

Người xà ích ở trong xe nhảy ra quất túi bụi vào lưng con vật khốn nạn, nó rít lên đau đớn rồi cào bốn vó cố kéo chiếc xe lết trên mặt cát.

Khi chiếc xe song mã lại gần, một thanh niên khác trông trẻ hơn thanh niên này từ trong xe nhảy xuống, anh ta kêu lên :

— John ! anh đã thuê được tàu đi Edinburgh chưa ?

— Rồi Bob à — 500 cents từ đây tới đó !

— Rẻ nhỉ ! Sao anh thuê cái tàu cũ kỹ thế này ?

John tên người anh, đáp :

— Hết tàu ! mấy chiếc kia đều có khách cả rồi !

Và trong khi cả hai cúi húi vác đồ đạc của họ lên tàu thì lão hỏi cho xãng vào bình. Sau khi khuôn hành lý lên tàu xong xuôi, John trả tiền cho người xà-ích rồi leo lên tàu.

Lão hơi mở máy, một mình lão trong phòng hoa tiêu, chiếc «Rita» rùng mình rồi rề rề rẽ sóng lướt đi.

John và Bob ra ngoài trên sàn ca nô song nó tương đương với một con tàu nhỏ, cũng có Boong, chỗ hóng gió đang hoang.

Bỗng tiếng John hỏi Bob làm lão hơi giật mình :

— Em đã lãnh mandat của ba gửi ra chưa ?

— Rồi ! Em định lãnh tiền ngay nhưng anh bảo đến Edinburgh hãy lãnh nên em còn đem theo mình đây !

Lão hơi mừng khôn xiết, lão toan làm tiền hai anh em này bằng cách khác, bây giờ nghe Bob nói, lão vừa nghĩ ra một kế thật tuyệt diệu.

Lão vừa chăm chú lái, vừa theo dõi câu chuyện của hai anh em, John hỏi :

— Em định lãnh tiền ở đâu ?

Bob đáp :

— Nhà băng Edinburgh chứ đâu !

John nói :

— Tốt lắm ! chúng ta sẽ có những cuộc vui chơi thỏa thích tại Edinburgh.

Bob nói :

— Ba thì ở London ! má thì ở Edinburgh. Thật là một phương trời xa cách, em cảm thấy hơi buồn !

Lão hơi cười thầm :

— Buồn hay vui gì thì chúng mày cũng sắp chết đến nơi rồi đừng hòng thoát tay lão già này !

Và lão gật gù cái đầu hơi gần như trọc cười thầm một mình.

Tàu chỉ chạy với tốc độ tối đa : 50 hải lý một giờ anh em John có

vẽ sứt ruột. Cả hai luôn luôn nhìn xuống đồng hồ xem giờ.

Gió mát rượi thổi tạt vào mặt John và Bob làm cả hai khoan khoái.

∴

Khoảng 6 giờ chiều....

Chiếc «Rita» vẫn lướt sóng đều đều. John và Bob sứt ruột, bỗng Bob nói :

— Sao mọi lần đi, em thấy tới Edinburgh mau lắm mà bây giờ cả 3 giờ rồi sao chưa tới ! và phong cảnh trên bờ có vẻ khác lạ !

Lão hói nghe thế, lão nói :

— Không đâu cậu ơi ! chiếc «Rita» này chạy chậm lắm, nên tôi mới lấy 500 cents thôi ! chứ còn những chiếc tàu khác tối tân hơn họ lấy đến 1.000 hay 1.500 cents chứ chẳng chơi !

John chép miệng :

— Chán quá ! tiếc rằng không có tàu khác chứ nếu 2.000 cents tôi cũng chịu đi !

Lão hói cười :

— Thì cậu giàu mà ! chỉ có trường hợp bất đắc dĩ lắm các cậu mới đi tàu này chứ gì ?

Nói xong lão hói bật cười to lên hô hố đầy vẻ bí mật và hàm dọa.

Bỗng Bob nhìn sang hai bên bờ chẳng chỉ thấy toàn là màu nước biếc xanh rờn chẳng thấy bờ biển đâu nữa, chàng ta hốt hoảng la :

— Chết lộn rồi ông già ơi ! bao giờ tàu cũng chạy ven biển và tôi đều thấy bờ biển, sao ông rẽ lối nào mà hai bên đều đều một màu nước xanh rờn thế này ?

Lúc ấy, lão hói mới bật cười lên hô hố, lão la to :

— Hỡi hai cậu nhỏ ngu si kia ơi ! các cậu có biết các cậu đang bị lừa đưa vào hang hùm hay không ?

Bob ngạc nhiên hỏi :

— Sao ông nói gì !

Lão hói đáp to :

— Ta đang đưa các cậu ra đảo hải-diều đấy ! nơi đó đã có đồng bọn ta chờ sẵn ! Ha ! ha ! Sở dĩ ta phải ăn bận rách rưới và sắm chiếc tàu cũ kỹ này để che mắt thế gian Thỉnh thoảng, những nhà giàu lọt vào tay ta là được mang ngay tới đảo hải-diều. Vài tháng sau dù nhà chức trách có điều tra, họ cũng ít nghi ngờ ta, vì ta ít rước khách lắm. Ngoài vụ bắt cóc kể trên, ta còn làm nghề bắt người đem bán cho ngoại quốc nữa ! Vì vậy hiện giờ ta có một số vốn khá để làm việc khác. Ha ! ha ! ha !

Thôi trước khi chết ta cho các cậu biết đề mà hối tiếc, hối tiếc đã lên tàu ta. Chết xuống âm phủ đừng trách ta nhé !

Nói xong lão lại bật cười to hơn trước, tiếng cười ngạo mạn khinh thị.

Hiều hết được sự thật, John tức muốn điên lên được, chàng lồng lộn nhưng không làm sao vào phòng máy của lão hói được vì lão khóa cửa cẩn thận, còn những tấm kính bao quanh phòng hắt đều dày cộm và là thứ kính ngăn đạn.

John không sao vào được chàng đành hậm hực đứng nhìn lão hói điều khiển tàu, lão nói :

— Khi trở về đảo, các chú sẽ bị thủ tiêu tung tích bằng cách mang sang một đảo khác, giao cho bọn buôn người quyết định.

Bob thì bình tĩnh hơn John chàng kéo John ra đằng trước boong tàu khẽ nói: — Minh ngu quá! mình đã nói chuyện với nhau, vô tình tiết lộ cho nó biết tấm mandat của ba gởi!

Jonh khẽ gật đầu, nhưng chàng ta cũng nói thêm:

— Nhưng nếu ta không giàu nó cũng bán ta cho lũ buôn người, số mình khổ nạn thật.

Bob nắm tay cương quyết:

— Dù thế nào mặc lòng! em cũng phải chiến đấu tới cùng và nếu lọt vào tay địch thù thì em thủ tiêu luôn tấm Mandat cho nó tiếc!

Sực nghĩ tới tấm mandat John đau lòng khôn xiết chàng sực nghĩ tới mẹ ở Edinburgh, chàng tức giận chạy thang đến chỗ lão hói xỉ và không tiếc lời.

Khoảng 8 giờ....

Con tàu cũ kỹ rẽ sang một phía, trước mặt tàu là một hòn đảo lù lù, trên đảo cả hai thấy ánh đèn chớp.

Lão hói khôn lắm, lão không cho tàu rẽ vào đảo mà vòng ra ngoài bấm một hồi còi làm hiệu: toe! toe! toe!

Từ sau đảo một chiếc tàu khác từ từ xấp tới, hàng chục tên cướp lực lưỡng nhảy sang, chúng hỏi lão hói:

— «Quà đây hả?»

Lão hói gật đầu, bọn cướp ào tới toan bắt trói anh em John, họ kháng cự mãnh liệt.



Bob xách cái cặp có tấm mandat toan liệng xuống biển liền bị hai tên to lớn tóm lấy. Chúng giật cái cặp của Bob và dùng dây quàng qua bụng toan siết lại thì Bob dùng hết sức vùng mạnh, đá hậu một cái vào bụng tên toan trối, rồi Bob chạy thật nhanh nhảy ùm xuống nước bơi thật mau.

Bọn cướp nã súng theo, có vài tên hung hăng nhảy xuống bơi rượt Bob, thành ra đồng bọn không dám bắn nữa sợ nhầm vào đồng bọn.

Bob may mắn tìm được một hốc đá nhỏ chui lọt vào đó nằm gọn.

Bọn cướp tìm không ra, chúng leo lên ca-nô. Lão hói tức giận la hét ầm ỉ:

— Ban nầy tao cố gắng không cho tàu cặp sát vào chỗ có nhiều mỏ đá thế này. Thế mà chúng mày đề sông mất. Đồ khổ nạn!!!

Mắng lũ em tay chân một thời một hồi, lão mới ra lệnh cho tàu vào bờ mang theo John và tấm mandat.

John tức lắm, chàng nghĩ thầm «nếu em mình mà mang theo được cái cặp có tấm mandat thì đỡ quá!»

Đêm nằm lão hỏi bắt đầu lo nghĩ: lão sợ Bob trốn về được báo với nhà chức trách tới thì nguy, song một điều làm lão hơi yên tâm! Ngày mai lão ra lệnh cho bọn đàn em thu lượm tất cả những chiếc thuyền trong đảo để cho Bob không làm sao trốn khỏi đảo được. Và lâu dần, Bob sẽ phải ló đầu ra vì: «Đói thì đầu gối phải bò».

Lão hơi yên lòng...

∴

Sáng hôm sau, lão hỏi thợ thuyền ra bờ biển xem lũ đàn em thu dọn những chiếc thuyền, lão hỏi:

— Đủ không! bữa nọ tao bỏ ra 50 chiếc!

Tên chuyên việc việc kiểm soát đáp:

— Còn có 45 chiếc, 3 chiếc bị hỏng mang vào kho, còn một chiếc mất tích!

Lão thất vọng, thế là Bob đã thoát mất rồi và lão bắt đầu la hét, chửi rủa lũ đàn em om sòm..

Trong lúc lão đang la hét lũ đàn em thì một tên từ xa đi tới, nó dơ ra một mảnh vải dài ướt đầm nước và máu, hấn nói:

— Thưa ông! tôi bắt được 2 mảnh vải đầy máu này tấp vào bờ có lẽ tên kia bị cá mập ăn thịt!

Lão hơi cầm lấy xem xét, lão bảo:

— Mang thằng John ra đây hỏi xem có phải mảnh áo của em nó không?

Hai tên lực lưỡng kéo John ra. Lão hỏi hất hàm hỏi:

— Phải mảnh áo này của em cậu?

John nhìn kỹ, chàng giật mình hoảng hốt:

— Trời! Đúng áo của em tôi rồi! Hôm qua nó thay chiếc áo ca rô này!

Khí John nhìn xem mảnh quần thì chàng tin rằng em mình bị nguy hơn. Lão hơi xoa hai tay vào nhau hả hê nói:

— Thôi! đỡ rồi, em chú đã vĩnh viễn nằm trong bụng cá mập rồi.

Bỗng một đợt sóng xô tóe vào bờ mang theo một chiếc giày và một mảnh gỗ thuyền. Lão hơi nhật lên xem! Ở mảnh gỗ có khắc chữ Paull Harvey, lão càng mừng hơn lão nói:

— Mảnh gỗ này dính ở thuyền thằng Paull Harvey đây mà! Phải chiếc thuyền thằng Paull mất không hả?

— Phải!

Còn chiếc giày nữa, John xem xét là đúng của Bob, chàng bỗng trở



nên điên cuồng vùng thoát khỏi tay hai tên lực lưỡng rồi nhảy xổ lại tổng cho lão hỏi một đấm nên thân vào cầm làm lão bật ngửa. nhưng một tên to lớn khác đã xông vào và theo lệnh của lão hỏi nó nện những cái đấm nặng như núi vào cầm cho tới khi chàng bất tỉnh nhân sự. Lão hỏi ra lệnh đem giam John lại.

∴

Sớm tinh sương hôm sau nữa, lão hỏi mới đem tấm chi phiếu 1000 dollars cướp được của John đến Edinburgh để lĩnh. Lão không dám cho đàn em đi nhận sợ nó cuồn luôn tiền mà đi thì phiền.

Bởi lẽ, những tên cướp mà lão thu nhận đều là những tay lưu manh đầu trộm đuôi cướp cả.

∴

Khi tới Edinburgh lão hỏi đi thẳng tới nhà băng, lão thân nhiên đi vào đến chỗ người giữ két bạc, lão đưa ngàn phiếu ra và đồng thời... Bên ngoài một chiếc xe cảnh sát đỗ kết tới và hơn năm nhân viên cầm súng bước tới tóm cổ lão hỏi...

Bàng hoàng khôn xiết, lão lắp bắp :

— Tại sao ? tại sao các ông lại biết tôi là ai ? Mà... mà bắt ?

Bob thân nhiên xuất hiện làm lão hỏi hết hồn, lão nói :

— Trời ! ta bị lừa ! Có phải mày cố tình làm những mảnh áo quần, chiếc giày để lừa tao ?

Bob mỉm cười đắc chí :

— Đúng ! bữa trước ông lừa tôi mang về đảo thì bây giờ tôi lừa ông có thể thôi ! giờ các ông mau mau đi giải thoát cho anh tôi, mang theo cả lão già quỷ quyết này nữa !

Nét tức giận hiện ra trên nét mặt, lão hỏi nói :

— Khốn nạn ! đồ ranh con, rồi mày sẽ biết tay tao !

Bob nói :

— Thôi đi lão già ơi ! ông đã lọt vào tay cảnh sát rồi thì đừng hòng thoát !

Nói xong chàng liền mượn chiếc công và tự tay công lão hỏi vào.

∴

Chiều hôm đó hơn 30 chiếc ca nô của cảnh sát rẽ sóng tiến về đảo của lão hỏi. Sau những cuộc tấn công. Bọn cướp biết không cầm cự nổi bèn đầu hàng. Bob nóng lòng cứu anh nên chàng xô lão hỏi đi trước, bắt lão chỉ chỗ giam John.

Lão hỏi chỉ tới một cánh cửa bằng sắt kín mít, Bob bèn dùng chìa khóa lão đưa để mở cửa ; khi cửa, mở, Bob xô lão vào trước đề phòng có cạm bẫy thì lão lãnh đủ.

Không có gì ! Bob thông thả bước vào chàng thấy John nằm mê man dưới nền đất.

Chàng tiến tới công John và đẩy lão hỏi ra. John được cứu tỉnh, chàng vui mừng vô kể và ôm chặt lấy em. Sau cùng chàng quay về phía lão hỏi, loi thẳng vô mũi lão một đấm để trả thù cú đánh của tội đàn em hấn.

Đoàn cảnh sát trở về. Hai anh em John Bob trở lại Edinburgh gặp mẹ.

Bob viết thư cho cha biết tin này và chàng cho biết 3 mẹ con vẫn mạnh như thường.

Ba mẹ con Bob, John sống những ngày sung sướng tại Edinburgh.

Cha của Bob, John cũng viết thư tỏ ý vui mừng về đứa con trai can đảm. ●

CHIỀU RỪNG

(Tiếp theo và hết)

Hoài thả dọc theo mé rừng, nhìn về chân trời xa. Bầu trời buổi sáng thật trong. Mây trắng chia nhau giăng khắp một vùng. Gió heo may lành lạnh. Chim chóc bắt đầu trở lại cuộc sống thường nhật, tung nháy khắp bầu trời. Chợt nhiên Hoài thấy mẩn yêu miền núi rừng thâm u này lạ. Nhứt là nơi đó đã ghi cho Hoài một kỷ niệm khó phai trong đời lính chiến.

Thấm thoát Hoài đã ở đây, được hai ngày. Một thời gian khá dài để làm quen với rừng núi. Vết thương đã bớt nhức nhiều nhưng tay vẫn chưa cử động được. Hoài chắc vết thương sẽ lành trong tuần tới. Hoài sẽ ở lại đây bảy ngày nữa. Bảy ngày đầy nỗi nhớ quê hương. Mà chắc gì Hoài trở lại quê hương được. Vì cứu cánh duy nhất của Hoài là chiếc máy truyền tin đã bị hỏng.



Hoài đã cố gắng sửa chữa, xem xét từng li từng tí những bộ phận trong máy. Nhưng thấy đều vô ích. Tuy vậy Hoài vẫn kiên nhẫn, hy vọng sẽ bắt được liên lạc với đồn chàng trú đóng. Noòng Thant cũng đã khuyến khích chàng rất nhiều trong việc sửa chữa này.

Tự dưng, có lúc Hoài muốn nhận Noòng Thant làm em nuôi. Vì bấy lâu, Hoài sống trong cô độc, trơ trọi một mình, không bà con quyến thuộc. Cha mẹ Hoài đã sớm qua đời vì chiến tranh. Hoài sống nhờ lòng thương của một người bà con xa. Người này cho Hoài ăn học đến khi chàng tình nguyện gia nhập khóa Sĩ quan Thủ Đức thì bỗng dưng lâm bệnh

và từ trần. Thế là, bây giờ tất cả tình thương đã xa Hoài vĩnh viễn.

Đang suy nghĩ băng quơ, chợt dừng Hoài thấy có nhiều lốc bụi ở phía trước. Rồi một người nhỏ thó ngồi trên lưng ngựa vút nhanh qua. Lúc đầu Hoài đã toan chắc lười khâm phục lối cưỡi ngựa nhanh như gió của cậu bé, nhưng sau đó, Hoài chợt lấy làm lạ, vì gương mặt cậu bé không có gì hứng thú cả, mà trái lại cậu ta còn lộ nét sợ hãi nữa...

Khi phi ngựa qua mặt Hoài cậu bé nhìn Hoài như cầu xin một sự cứu giúp nào. Rất nhanh Hoài chợt hiểu ra, con ngựa cậu bé đang cỡi là ngựa rừng. Sau một thời gian gò bó để huấn luyện có lẽ bây giờ tính bất kham đã trở lại với nó. Nguy hiểm quá, Nếu không làm sao ngăn bước tiến của nó thì cậu bé khó mà sống được. Chỉ một cái hất nhẹ hay một cái phóng cao của con ngựa bất kham là cậu bé sẽ té xuống, va vào hai hàng cây bên đường thiệt mạng.

Không suy nghĩ gì nữa, Hoài vội rút khẩu súng lục ra, lên cò... Và ... «Đoàng!!! đoàng!!!» tài thiện xạ của chàng đã hạ gục một vó ngựa điên cuồng. Con ngựa bị bắn trúng ở hai chân, quỵ xuống bên đường, rống lên từng hồi. Cậu bé cũng bị té xuống, nhưng rất may mắn không bị va vào thân cây...

Hoài vội tiến đến đỡ cậu bé lên. Cậu bé hơi nhăn nhó một chút, đoạn nhìn Hoài :

— Cảm ơn ông !

Hoài cười :

—Ồ ! Có gì đâu !

Rồi suy nghĩ một chút, Hoài hỏi tiếp :

— Này cậu, hình như tôi nhớ có gặp cậu một lần ở...

Cậu bé nghe thế bỗng dừng cúi đầu xuống, mặt nóng bừng. Hoài không nhận biết điều đó nên sau giây phút ôn lại dĩ vãng, nói với cậu bé :

— À ! Tôi nhớ ra rồi. Phải cậu là Mường Di, bạn của Noong Thant không ?

Cậu bé gật đầu :

— Dạ, phải.



— Đúng rồi. Tôi gặp cậu hôm kia, tại một góc rừng nọ. Cậu nhớ chứ !

Cậu bé nhìn Hoài lại gật đầu :

— Dạ, nhớ.

Hoài vỗ vai cậu bé :

— Sao hai hôm rồi cậu không đến nhà Noòng Thant chơi ?

— Dạ, tôi... mắc bận.

Cậu giận Noòng Thant đó chẳng.

— Dạ... không... không. Tôi có giận hờn gì đâu ?

Nói đến đây, tự dưng cậu bé lại nấc lên, nghẹn ngào. Hoài trở mặt.

— Sao cậu khóc ?

— Dạ, tôi...

— ... Tôi... sao ?

Mường Di không đáp, nấc lên lần nữa. Hoài ngạc nhiên hơn :

— Có gì buồn, cậu cứ nói cho tôi nghe xem. Sao cậu lại nấc nghẹn như thế.

Cố gắng lắm, Mường Di mới đánh tan được sự cảm xúc, đoạn kể lại cho Hoài nghe tất cả mọi tội lỗi do sự ích kỷ của mình mà ra. Càng đi sâu vào câu chuyện, Hoài càng kinh ngạc trước những sự việc mà chàng chưa bao giờ nghĩ đến.

Đại ý, Mường Di kể lại cho Hoài nghe những hành động ích

kỷ và nhỏ nhen của mình. Trong đó, Mường Di có thêm sự hối hận của mình để muốn tự giải thoát ra khỏi cơn ray rứt ăn năn đang cuốn xoáy tâm hồn.

Sau đó, để kết luận, Mường Di nắm tay Hoài :

— Ông ! Đó là câu chuyện có lẽ ông và cả Noòng Thant chưa nghĩ rằng sẽ có. Chính tôi đã hèn hạ mách lại cho cha tôi biết sự có mặt của ông trong sóc. Và cũng chính tôi, chính tôi đã xúi cha tôi đuổi ông ra khỏi sóc khi vết thương chưa chút thuyên giảm.

Bây giờ, tôi không dám gặp mặt Noòng Thant nữa. Nhờ ông chuyển lời xin lỗi của tôi đến Noòng Thant.

Hoài nhìn Mường Di :

— Thôi, chuyện đã qua rồi. Bỏ đi Mường Di. Và lại, tôi cũng có một ít nhiều lỗi trong vụ này. Vì nếu không có sự có mặt của tôi ở đây thì tình bạn giữa Mường Di và Noòng Thant đâu có nứt rạn rồi rầm như thế này...

Hoài vừa nói đến đây thì có tiếng vó ngựa dồn dập đang xa. Hoài và Mường Di cùng ngẩng lên. Mường Di nói :

— Chắc có lẽ đó là những bộ lạc của ba tôi đi tìm tôi cũng nên.

Đúng như lời Mường Di đoán người cưỡi ngựa tiến nhanh về phía Hoài. Rồi có tiếng nói :

— Mừng Di ! Chuyện vì vậy con. Còn người này là ai vậy ?

— Mừng Di nhận ra tiếng cha liền chỉ tay về phía con ngựa vừa gục ngã và kể lại tất cả chuyện xảy ra lúc này cho Tù trưởng nghe.

Kết luận, Mừng Di nắm tay cha :

— Bây giờ cha cho ông Hoài ở đây đến khi nào lành hẳn vết thương thì thôi nghe cha.

Tù trưởng gật đầu, đoạn nhìn Hoài dịu dàng :

— Vết thương ông chắc bớt nhiều rồi chứ !

— Dạ, cảm ơn Tù trưởng. Bớt nhiều lắm rồi ạ !

Mừng Di cảm thấy vui vô cùng hết nhìn cha rồi lại nhìn Hoài. Bỗng, Mừng Di kêu lên mừng rỡ :

— Ô kìa ! Noòng Thant...

Cả Hoài lẫn Tù trưởng đều hướng mắt về phía trước. Hoài nói :

— Chắc Noòng Thant đi kiếm tôi ?

Vừa lúc, Noòng Thant chạy đến, thở dốc từng hồi. Hoài hỏi :

— Noòng Thant đi đâu mà chạy dữ thế ?

— Em đi kiếm anh. Tù trưởng cấm...

Đang nói chợt nhận ra sự có mặt của Tù trưởng, Noòng Thant liền ngưng bật và cúi đầu chào :

— Dạ, thưa Tù trưởng.

Tù trưởng vỗ vai Noòng Thant :

— Ừ ! Cháu cứ tự nhiên. Noòng Thant tốt lắm. Từ đây ta cho phép cháu săn sóc ông Hoài đây đến khi nào lành hẳn vết thương thì thôi.

Noòng Thant đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Hoài hiểu ý kéo tay Noòng Thant :

— Noòng Thant không hiểu gì à ! Thôi về nhà anh nói cho nghe...

..

— Noòng Thant ơi ! Noòng Thant lên đây anh bảo...

Noòng Thant đang bận việc, nghe tiếng gọi thúc hối của Hoài cũng chạy vội lên :

— Gì thế anh ?

Hoài ngoắc tay :

— Lại đây. Anh bắt được liên lạc với đồn rồi.

Noòng Thant chụp lấy vai Hoài :

— Bắt được rồi hả anh. Vui quá.

Hoài liếc nhìn dáng điệu của Noòng Thant, rồi đưa ống truyền tin lên miệng...

— Đây... Béo Đen... Ai đó ?

— Tôi... Trung úy Hoài đây..

— Sao ? Hoài... Hoài nào ?
Trung úy Hoài mất tích rồi mà.

Hoài pha trò :

— Vâng, nhưng hôm nay tìm được «tích» hần rồi...

Im lặng một giây. Có tiếng nói khác vọng lên :

— Hoài,.. Hoài đấy à ! Trời ơi
Mầy còn sống hả Hoài...

— Chứ chết sao được mậy !
Mầy vẫn mạnh chứ Noòng Văn.

— Mạnh là cái chắc rồi. Mà
mầy đang ở mô đây ?...

Hoài gọi Noòng Thant đứng
bên cạnh :

— Noòng Thant ! Em nghe gì
không ?

— Tiếng của anh em. Trời ơi
Anh Noòng Văn.

Noòng Thant kêu lên mừng
rỡ...

— Hoài... Bây giờ mầy đang ở
đâu vậy ? Há.

— Tại nhà em mầy.

— Em tao ? Noòng Thant à !
Sao có chuyện lạ kỳ vậy ?

— Ừ ! Lạ kỳ vậy đó. Mai mốt
tao về tao sẽ kể cho mầy nghe.
Bây giờ mầy cho tao gặp Đại úy
Đại đội trưởng một chút...

— Ô kê ! Có ngay...

Lát sau...

— Trung úy Hoài đó à : Mấy
ngày nay ở đâu vậy. Mạnh chờ.

— Dạ, cảm ơn Đại úy, tôi vẫn
mạnh. Tôi đang tại một sóc người
Thượng. Nhờ Đại úy cho trực
thăng đến đón tôi tại tọa độ...góc...

— Được rồi. Tôi sẽ lo điều
ấy ngay. Ráng chờ nhé !

— Vâng.

Quay lại ở phía sau. Hoài
ôm siết Noòng Thant vào lòng :

— Noòng Thant ! Anh mừng
quá... Anh sắp trở về đơn vị.
Noòng Thant đi theo anh nghen !

Noòng Thant lắc đầu :

— Chắc không được đâu anh.

— Sao lại không được ?

— Anh Noòng Văn không cho
đầu.

Hoài cười :

— Ồ ! Tưởng gì chứ điều ấy,
Noòng Thant khỏi lo. Anh cam
đoan... Hai bóng người xuất hiện
trước ngưỡng cửa làm Hoài ngưng
bặt câu nói...

— Dạ, thưa Tú trưởng.

— Ô kìa ! Có Mừng Di nữa...

Tú trưởng nhìn Mừng Di :

— Mừng Di lại chuyện trò với
Noòng Thant đi. Mừng Di vui
vẻ tiến lại bên Noòng Thant. Sau
đó, hai cậu bé kéo nhau ra ngoài.

Hoài lễ phép :

— Dạ mời Tú trưởng ngồi.

— Cảm ơn ông. Tôi đứng cũng
được.

Đoạn đưa mắt nhìn vết thương được băng bó bằng lá rừng đơn sơ, Tù trưởng hỏi :

— Ông còn thấy đau nhức gì nữa không ?

Hoài đáp :

— Dạ, thưa tù trưởng, tôi thấy hết nhức đau nữa rồi. Chắc có lẽ nó sắp lành. Và tiện đây tôi xin báo cho Tù trưởng hay một tin...

— Tin gì ?

— Tôi sắp xa nơi này.

Tù trưởng trở mặt :

— Sao vậy ? Ông giận những hành động vừa qua của tôi chăng ?

Hoài thông thả :

— Dạ, tôi nào dám giận gì Tù trưởng. Vả lại, Tù trưởng đâu có lỗi gì.

— Thế sao ông ra đi.

— Tôi vừa bắt được liên lạc với đơn vị cũ của tôi, sau một thời gian bị gián đoạn vì hồng máy. Có lẽ chỉ ba hay bốn tiếng đồng hồ nữa, sẽ có người đến đón tôi.

Tù trưởng có vẻ luyến tiếc :

— Ồ ! Nếu vậy thì buồn quá. Mới quen biết nhau mà bây giờ lại xa nhau...

Và chợt nghĩ ra điều gì, Tù trưởng bảo Hoài :

— Trước khi đi, mời ông qua nhà tôi dùng chút rượu rừng nhé !..

Rồi quay ra cửa, Tù trưởng gọi :

— Mừng Di ơi ! Vào đây cha bảo.

Mừng Di từ ngoài thoát vội vào. Tù trưởng nói :

— Con đưa ông Hoài ra ngựa với cha.

Rồi, Tù trưởng dậm bước đi. Nhưng Mừng Di nắm tay ông kéo lại :

— Cha ơi ! Anh Noòng Thant nói anh sắp đi theo ông Hoài ra chợ đó. Cha cho con theo với anh, nghe cha.

Tù trưởng dịu dàng :

— Đi ra chợ à ! Để làm gì ?

— Đi chơi mà cha. Cha cho con đi nghe...

Tù trưởng có vẻ suy nghĩ. Hoài xen vào câu chuyện :

— Dạ, theo tôi, Tù trưởng cũng nên cho Mừng Di theo Noòng Thant ra chợ đôi ngày, trước là để biết đó biết đây, sau là học hỏi được những điều hay lạ khác.

— Ừ ! Thôi cũng được. Cha cho con đi đó.

Mừng Di mừng quá, nhảy cẫng lên, đoạn phóng thoát ra cửa. Hoài và Tù trưởng nhìn theo, chợt vẽ thành một nụ cười trên môi...

Buổi chiều đang cúi xuống...

Vũ Chính



Bích-Thủy

PHẦN HAI

CHƯƠNG IV

MỚ I xô cửa bước vào, bà Ba đã xững người đứng nhìn : Ông Cả, cặp kính lão hắt ngược trên trán, đang lúc lắc củ cà rốt trên đầu một đứa bé để dứ nó vói theo và bước những bước chập chững, trong lúc Bình vừa theo đỡ đứa bé vừa vỗ tay khuyến khích.

Bà thốt kêu :

— Trời đất quỷ thần ơi ! Cái gì mà chộn rộn thế này ? Sao lại có cả con nhỏ này nữa ?

Bé Hạnh hốt hoảng nhìn tấm thân đồ xô của bà Ba đứng án ngữ nơi cửa sợ hãi ôm vội lấy chân Bình.

Ông Cả hạ cặp kính xuống :

— Chào bà Ba, mời bà vào trong này !

Bình khó chịu vì bị bà Ba phá đám, lặng lẽ vuốt mái tóc bé Hạnh và tính bồng nó vào trong nhà.

Ông Cả xởi lời tiếp :

— Cháu bé này là của cậu Bình mới đem về !

Đôi mắt bà Ba trợn tròn, tay đặt lên ngực như cổ trấn giữ cảm xúc :
— Ủa, té ra nó là... con của thằng Bình à? Cháu lấy vợ hồi nào mà cả Ngã Ba này không ai hay biết gì hết?

Ông Cả lắc đầu :

— Không phải !...

Nhưng bà Ba đã mở « máy » nói rồi. Bà cướp lời :

— Thế nó đem đâu về đứa nhỏ này đây ?

Ông Cả thở dài cổ, cổ giảng giải :

— Cậu Bình thấy nó mồ côi, nên nhận nó làm em nuôi đấy.

Bà Ba cười :

— Thế mà tôi cứ tưởng...

Bình cau mày bực bội :

— Thím sao ăn nói tầm bậy quá, không suy xét gì hết, cháu mới bây lớn mà tưởng cái gì !

Bà Ba vênh mặt :

— Chớ sao ! mấy cô mấy cậu bây giờ cũng quá lắm...

Bình gắt :

— Nhưng cháu khác !

Bà Ba đấu dịu :

— Tao nghĩ sao nói vậy. Như cháu Bình không có thì thôi, đừng giận. Nhưng cháu cũng lớn tuổi rồi, nên lo làm ăn cho đàng hoàng, đừng có theo đòi mấy đứa trác nết...

Ông Cả cười hề hề. Ông biết tính Bình rất hiền lành ngay thẳng, nhưng cũng hay nổi cáu. Anh con trai mới lớn lên này tuy hiền mà cứng cỏi, kiêu ngạo non sáo đá, nên không ưa ai chỉ trích mình, dù chỉ đề khuyên lơn. Bởi vậy, muốn tránh cho Bình có thể văng ra một lời nói cộc cằn làm bà Ba sượng mặt, ông cười giảng hòa, và đề lãng truyện, ông vờ gọi bé Hạnh :

— Bé Hạnh lại đây nào !

Bé Hạnh từ nãy vẫn gương đôi mắt tỏ nhin bà Ba vội vã bỏ lại phía ông Cả.

Nhưng bà Ba đã tranh đón lấy nó, nựng nịu nó trên tay. Bà đã từng bông ả trẻ nhiều lần, biết cách dỗ dành chăm nom trẻ. Trong vòng tay

của bà, bé Hạnh sung sướng toét miệng cười. Nhìn gương mặt dễ yêu của bé, bà Ba cảm thương cho số phận cô út của nó, và cũng chạnh nghĩ đến cảnh hẩm hiu của mình.

Bà Ba góa chồng từ lâu. Hồi ông Ba còn sống, ông không cho bà được đưa con nào. Giá có một vài mụn con, cuộc đời góa bụa của bà cũng đỡ trống trải. Bỗng bé Hạnh, bà thầm nghĩ: Ông Cả và Bình dù có chăm nom bé Hạnh cũng không sao bằng một người đàn bà. Trẻ thơ phải có bàn tay dịu hiền của người mẹ. Bà ước ao được thay thế vào chỗ trống đó, được đóng vai bà mẹ của bé Hạnh. Bà nựng bé Hạnh, vừa như hỏi dò ý ông Cả và Bình:

— Con nhỏ thiệt dễ ghét! Ông Cả và cháu Bình có bằng lòng để tôi săn sóc nó hộ không?

Bình chưa kịp phản đối, thì ông Cả vui vẻ, bảo:

— Ồ, nếu vậy thì bé Hạnh lại có thêm một người mẹ nữa rồi.

Bà Ba mừng rỡ rung tit bé Hạnh trên tay:

— Ừ, bé ngoan nhé. Rồi bé sẽ được cả nhà cưng!

Nhưng Bình đã dằng lấy bé Hạnh, cầu nhàu:

— Ồi thôi, khỏi cần đi.

Bà Ba chưng hửng nhìn Bình ôm bé Hạnh vào trong nhà. Đề bà Ba khỏi mất lòng vì thái độ thô lỗ của Bình, ông Cả khôn khéo hỏi lảng sang truyện khác.

— Bà Ba qua chơi nhà chúng tôi, có chuyện gì không?

Bà Ba cười gượng ngịu:

— Ờ, thì... cũng có, nghe bên này cười nói om xòm nên tui qua hỏi thăm chơi. Biết bên này có thêm được con bé Hạnh, tôi cũng mừng. Nhà có trẻ vui lắm chớ, phải không ông?

Ông Cả đưa đầy:

— Dạ!

— Thôi tôi dila nghe ông cả. Khi nào rảnh tôi lại qua coi chừng con nhỏ dùm.

Ông cả ân cần:

— Vâng cảm ơn bà lắm.

Bà Ba ra rồi ông cả xoa lăm lăm:

— Bé Hạnh thật may, có thêm bà Ba chăm sóc nữa, cũng đỡ cho mình lắm.

Ở buồng trong, Bình ngồi xụ mặt nhìn bé Hạnh. Nó đùa mệt, nên đặt lên giường là lăn ra ngủ. Nhìn bé Hạnh xồn xơ trong bộ áo mới, Bình cảm thấy tự hào và không khỏi có ý nghĩ ghen tức về lời đề nghị của bà Ba. Anh thầm nhủ :

— Bé Hạnh là của mình. Mình đủ sức nuôi nó, cần chi phải dính thêm bà Ba vô ?

Với ý nghĩ ghen tức đó, Bình buồn bã nhớ đến Thảo. Anh đứng tựa bên thành cửa sổ nhìn ra ngoài, lòng mênh mang trống trải.

Mọi khi gặp ngày chủ nhật nghỉ, bao giờ Thảo cũng ra bãi xem Bình đá banh với các bạn. Thảo ngồi dưới bóng cây bên vệ đường giữ hộ áo cho Bình và nhìn xuống bãi theo dõi một cách say sưa những đường banh được giao qua giao lại giữa hai phe. Mỗi lần Bình nhận được banh, Thảo lại hồi hộp, và khi Bình lừa đá được một cú lọt lưới thì Thảo cũng vỗ tay reo hò khiến cuộc chơi của Bình thêm phần khởi.

Tan cuộc, Bình chạy lên ngồi nghỉ bên cạnh Thảo, mời Thảo giải khát với mình.

— Thảo uống nước mía nhé ?

— Không, Thảo ăn cà-rem kia.

— Nếu thế Bình cũng ăn cà rem !

Bình chạy đi mua, cầm hai cây cà rem lạnh bốc hơi, chia cho Thảo, rồi hai đứa vừa ăn vừa cười với nhau.

Bây giờ, Thảo không muốn gặp Bình nữa. Thảo giận Bình rồi. Mà trăm tội chỉ tại cái con Huệ lắm chuyện kia thôi.

Bình hần học thầm nghĩ : « Con khốn nạn, thế nào cũng có ngày mình đánh cho nó một cái bạt tai ! »

Phải chi Thảo đừng giận Bình thì lúc này vui biết mấy. Hai đứa cùng chung lo cho Bé Hạnh. Thảo sẽ đóng vai chị gái, và có đủ thẩm quyền đề ông Cả và Bình nghe theo trong việc chăm sóc cho bé Hạnh.

Đã có lần ông Cả nhắc đến Thảo, hỏi Bình tại sao không thấy Thảo tới chơi. Bình chỉ ậm ừ không biết trả lời thế nào.

Thần thờ, Bình nghĩ cách làm hòa với Thảo, tưởng tượng ra lúc Thảo gặp một tai nạn nào đó và anh tới vừa kịp đề cứu ; hoặc Bình bỗng nhiên trúng số, bỗng nhiên trở nên giàu có, bận quần áo bảnh bao, lái xe hơi tới trước cửa tiệm giặt đón Thảo đi chơi, hoặc nữa, anh được làm phi công và lái phi cơ cho rà sát mái nhà của Thảo, ném cho Thảo một bó hoa,

khiến cho Thảo phải ngạc nhiên mà quên hết mọi giận hờn. Rồi Thảo sẽ lại ăn cà rem với Bình và hai đứa lại trò chuyện vui vẻ như xưa.

Bé Hạnh cựa mình đưa ngón tay cái vào miệng nún ngon lành rồi chợp ngủ. Bình toan tiếp nối những mộng tưởng bên cửa sổ, thì ông Cả ló đầu vào bảo :

— Đứng làm gì đấy Bình ? Ra ngoài này bác bảo :

Bình hỏi :

— Bà Ba về rồi hả bác ?

— Về rồi ! bà ấy nói gì kệ bà ấy. Mình biết mình thôi. Ra đây bác bàn với cháu điều này.

Bình theo ông Cả ra nhà ngoài, ông Cả chỉ ghế cho Bình ngồi đối diện với ông, đoạn hỏi :

— Cậu còn muốn làm cho xưởng nhôm bên Khánh-Hội nữa thôi ?

Bình ngó sững ông Cả, hỏi :

— Đề chi vậy bác ?

— Thì đề bàn tính chuyện làm ăn. Bác bây giờ cũng có tuổi rồi, không làm nổi những việc nặng nhọc nữa. Đóng xong cái tủ này cho người ta, bác định thôi không nhận thêm nữa đề làm việc khác. Nếu cháu thuận giúp bác một tay, bác cháu mình có thể sống được.

— Nhưng...

— Đừng từ chối vội. Hãy nghe bác nói đã, Cậu đừng quên là hiện giờ bác cháu mình có trách nhiệm phải lo cho cả bé Hạnh nữa, phải không nào ?

— Dạ... phải...

— Hồi này, thấy thái độ của cháu đối với bà Ba, bác cũng biết là cháu không muốn ai động đến bé Hạnh. Nhưng cháu nên nhớ, có ngày cháu phải nhờ đến bà ấy.

— Sao vậy ?

— Bởi vì dầu muốn hay không, bác cháu mình cũng không thạo việc nuôi trẻ bằng bà ấy được.

Bình cứng đầu :

— Đề coi !

— Việc ấy sau rồi sẽ biết. Bây giờ nói tiếp truyện làm ăn cái đã. Bác thấy cháu làm nhôm bên Khánh-Hội vừa vất vả mà lương lậu cũng chẳng bao nhiêu phải không ?

— Dạ. Nên cháu cũng không ham lắm. Có việc khác tốt hơn, cháu sẽ thôi ngay.

— Vậy bác đề nghị với cháu : bác cháu mình hợp tác làm việc ở nhà. Thấy Bình tỏ vẻ ngạc nhiên, ông Cả mỉm cười tiếp :

— Như bác vừa nói với cháu, dạo này bác không làm nổi những việc nặng nữa. Bác tính xoay nghề : làm đồ chơi bán cho trẻ con. Bác có quen mấy hiệu buôn trên phố, và họ cũng khuyến khích bác lắm, nhất là vào dịp tết Trung Thu và lễ Giáng Sinh. Phần cháu, cháu lo việc tiêu thụ, đem hàng đi chào bán tại các tiệm tạp hóa, các chợ. Cháu tự do tổ chức việc tiêu thụ theo ý cháu, muốn đi giờ nào về giờ nào cũng được, miễn là giao được nhiều hàng thì thôi. Lãi được bao nhiêu, bác cháu mình chia đôi.

Bình ngần ngừ hỏi :

— Thế tức là bác cháu mình « cạnh ty » với nhau ?

Ông Cả cười :

— Ừ, cháu bằng lòng -chứ ?

Bình mừng rỡ gật đầu :

— Dạ bằng lòng.

— Vậy ngày mai chúng ta sẽ khởi công, còn bây giờ thì bác cháu mình hãy nghỉ cho khỏe.

∴

Mấy ngày đầu bắt tay vào việc mới Bình không thấy thích thú lắm. Việc chế tạo đồ chơi đòi hỏi nhiều công việc phức tạp. Trước hết là phải tìm kiếm nguyên liệu : thiếc, gỗ, dây kẽm, vỏ ốc, nút bấc v.v... trăm thứ tạp nhạp, mà Bình rất ghét. Cũng may có đủ nguyên liệu rồi thì công việc chế tạo lại trở nên hấp dẫn.

Gian nhà ngoài là nơi ông Cả dùng làm xưởng được dọn một góc cho bé Hạnh ngồi. Nó thành thói nghịch phá trên mảnh chiếu với những màu gỗ vụn. Bình giúp ông Cả cưa, cắt, ráp nối những hình thù ngộ nghĩnh.

Ông Cả thật khéo tay và nhiều sáng kiến. Ông cho biết hồi còn trẻ, ông đã học được của người Nhật cách thức biến chế một khúc tre, một vỏ dừa một con ốc, hay mấy cái lông chim thành những món đồ thật đẹp.

Bình phục ông Cả sát đất, và cố theo dõi việc làm tỉ mỉ của ông. Sau khi sơn phết tô điểm xong, hai bác cháu có một lô hàng mẫu. Bình làm

một bản thống kê, với giá tiền từng món xếp cần thận các mẫu hàng vào một chiếc thùng giấy rồi đem lên phố đưa đến cho các tiệm buôn quen biết của ông Cả. Xem qua mẫu hàng, các ông bà chủ hiệu buôn đều mãn ý vì đồ chơi ông Cả làm ra đều ngộ nghĩnh lại rẻ tiền. Họ dặn Bình :

— Cậu bảo ông Cả làm cho tôi hai chục con “thỏ đánh trống” này !

— Tôi còn mặng 50 con vịt cạp mỏ và 10 con ngựa kéo xe.

— Ồ, còn chú lính nhảy dù này ngộ quá, có cả dù đeo sau lưng. Thứ này phải cho tôi cả trăm mới được.

— Cậu về dặn ông Cả nhớ giao hàng trước Tết Trung Thu cho tôi nhé. Nếu bán được tôi sẽ đặt nhiều cho lễ Giáng-sinh.

Bình thấy phấn khởi lạ. Anh trở về với vẻ mặt kiêu hãnh, bảo ông Cả :

— Khá lắm, bác ơi ! Bác cháu mình có việc làm lu bù rồi. Chỉ còn lo sang đầu năm sau hàng sẽ bị ế thôi, vì lúc đó còn ai mua đồ chơi làm gì ?

Ông Cả cười :

— Cháu biết lo xa thế là phải. Đồ chơi bán có mùa, chỉ chạy nhất vào dịp Trung Thu và Giáng-sinh. Nhưng ngày thường vẫn còn bán lai rai được. Cháu cứ yên trí bác cháu mình sẽ khá mà.

Bình cũng cười, yên tâm vào nhà trong. Cứ sau mỗi ngày bận rộn, nhọc mệt, Bình lại muốn tìm cái thú đứng mơ mộng một mình bên cửa sổ. Anh nghĩ đến khi có tiền sẽ sắm thêm cho bé Hạnh chiếc áo đầm, với đôi giày thật xinh xắn. Bình muốn nó được ăn mặc như một đứa trẻ con nhà giàu. Chỉ tiếc rằng Thảo chưa biết bé Hạnh, và Thảo vẫn còn giận Bình. Anh định bụng đến ngày mai, khi đi giao hàng, sẽ đạp xe qua tiệm giặt ngóng chừng Thảo xem sao. Lâu không gặp Thảo Bình thấy thiếu vắng lạ.

Ngày hôm sau như đã định, Bình lẳng vẳng đầu phố Thảo ở. Vừa may Thảo ở trong nhà bước ra đi về phía bến xe. Bình toan tiến lên nhưng anh sững sốt đứng lại. Giang, bạn anh, đứng chờ sẵn ở bến xe, thấy Thảo đã vội chạy lại đón.

Bình không trông nhầm : Rõ ràng Thảo cùng đi với Giang lại bến xe. Bình cắn chặt môi :

— Chắc hai đứa hẹn nhau lên phố.

Và Bình ngao ngán với ý nghĩ : Thảo đã cắt đứt cảm tình với anh rồi.

Buồn rầu, Bình quay đi, và khi trở về nhà, anh đứng nhìn thật lâu tấm hình của Thảo, người bạn gái thời thơ ấu treo trên vách. Anh không hạ tấm hình xuống, xé đi, hay cắt vào ngăn bàn ; Bình chỉ lặng lẽ cầm màu bút chì vạch chéo lên hai đường và không léo hánh đến chỗ Thảo ở nữa.

Những ngày buồn tẻ thường hay tiếp nối nhau. Bé Hạnh đang khoẻ mạnh bỗng nhiên bị cảm, và ho sù sụ. Bình phải bỏ hết công việc để săn sóc nó. Nhưng sau ba ngày thuốc men, nó vẫn nóng hằm hập và ho rũ rượi. Ông Cả lo ngại liền đi tìm bà Ba. Không đợi phải mời, bà Ba ôm sang một đồng khăn bông với các thứ dầu nóng, thuốc ho, thuốc cảm.

Bà bảo Bình :

— Đề nó đấy, tao lo cho. Con trẻ ươn mình là thường.

Bình cau có, nhường chỗ cho bà Ba đến bên Bé Hạnh. Chỉ mấy phút sau Bé Hạnh được đánh dầu khắp người và ủ kín trong khăn bông. Con bé hầu như cảm thấy dễ chịu, ấm áp trong hơi hướng êm ái của người mẹ nên lim dim nhắm mắt.

Bà Ba nhẹ ru :

— Ủ... ơ... Lên non mới biết non cao,

Nuôi con mới biết công lao mẹ già...

Nghe những lời ru, bé Hạnh thiếp ngủ. Bà Ba đặt nhẹ nó xuống giường rồi nhón gót đi ra. Trước khi về bà nói :

— Con nhỏ này chỉ tại bị nhốt suốt ngày trong nhà nên không được khoẻ. Phải đề nó ra ngoài cho dạn nắng dạn gió mới được.

Bình quay mặt đi, tránh tia mắt của ông Cả nhìn mình. Hình như ông có ý bảo : “ Đấy, cậu thấy chưa ? Trước sau gì rồi cũng có lúc phải nhờ tới bà Ba ! ” Nhưng ông không nói câu ấy, chỉ khoát tay bảo :

— Thôi, đề cho nó ngủ yên. Ra làm việc.

Bình ngồi sơn phết mấy con vịt gỗ, ngẫm nghĩ không hiểu tại sao bé Hạnh bị cảm ho mà bà Ba lại bảo phải cho nó ra ngoài nơi thoáng khí.

Như đoán được ý nghĩ của Bình, ông Cả nói :

— Trẻ con nếu cứ đề nó ở trong nhà, thiếu khí trời, ánh nắng, nó còm người đi. Gặp thời tiết thay đổi là rất dễ bị ốm.

Bình ngẩn mặt nhìn ông Cả :

— Bác cháu mình bận cả ngày, có ai rảnh mà bông nó rong chơi được đâu ?

— Dĩ nhiên, bác cháu mình thì chịu rồi. Họa may có bà Ba là giúp được. Nhưng chắc gì bà ấy nhận.

— Tại sao ?

Ông Cả mĩa mai :

— Còn tại sao nữa. Cậu cứ tự hỏi cậu xem. Với bộ tịch cau có và cách tiếp đãi lạnh nhạt của cậu, bà ấy không giận là may. Còn hòng gì bà ấy giúp !

Bình im lặng một lúc rồi thở dài mỉm cười gượng gạo :

— Bác nói có lý. Có lẽ cháu phải nhờ bà ấy mới xong.

Ông Cả nhún vai nói sang truyện khác. Nhưng Bình lại thắc mắc :

— Không biết bà Ba có chịu nhận bổng bé Hạnh đi chơi mỗi ngày một lát không bác nhỉ ?

Có lẽ ông Cả không nỡ hành Bình nhiều hơn, nên ông nói :

— Cậu cứ thử nhờ bà ấy xem. Cốt cho bé Hạnh khỏe mạnh là tốt rồi.

Chiều hôm ấy vừa rảnh tay Bình đã chạy sang nhà bà Ba. Anh phải dẹp hết tự ái, cố gắng nói :

— Nhờ thím qua chăm nom cho bé Hạnh và thỉnh thoảng bổng nó dạo chơi một vòng.

Giọng nói của Bình lễ phép không ngạo mạn như mọi lần. Bình chỉ lo bà Ba từ chối. Nhưng không, nụ cười bà nở rộng, và bà cảm động nói :

— Ừ, cháu cứ yên tâm. Thím sang ngay bây giờ.

Và bà cười lớn tiếng :

— Rồi cháu coi, bé Hạnh sẽ khỏe mạnh và chóng lớn như thôi.

Từ ngày đó, Bé Hạnh lại có thêm một bà mẹ nuôi nữa...

BÍCH THỦY

(còn tiếp)

NHỮNG PHÚT SUY NGHĨ

Một chiếc thang giầy treo tòn ten bên hông tàu ở sát mặt bễ, trong thang có những nấc, mỗi nấc cách nhau 20 phân tây. Mỗi giờ nước thủy triều lên 20 phân. Vậy từ 6 giờ sáng đến 12 giờ trưa nó sẽ ngập bao nhiêu nấc thang ?

Hoài Nam

GIẢI ĐÁP : Nước không ngập nấc nào hết vì nước dâng thì tàu lên cao.

trai thời loạn

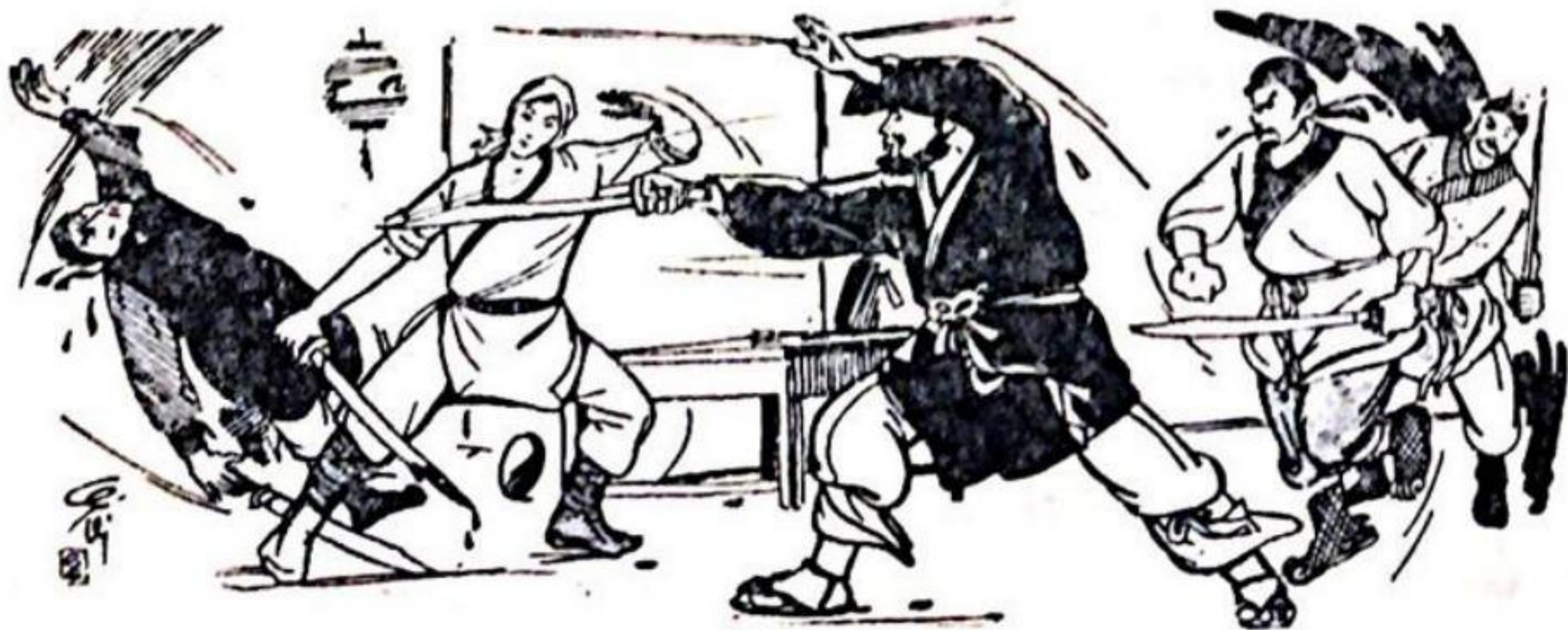
(tiếp theo)

CHÚNG lừ lừ tiến tới, mã tấu nhọn hoắc chìa thẳng về phía trước. Gã tù phạm thấy thế cười khoái chí :

— Ha ha ha. Bọn mi không chết về thân độc thì chết về thân kiếm của tráng sĩ Đại Việt chúng ta. Ha ha.

Khi ấy, cuộc xáp chiến đã diễn ra. Dao của giặc cờ đen và kiếm của tráng sĩ Đại Việt chạm nhau soang soảng rợn người. Dám thực khách xanh máu mặt, lập cập nép sát vào nhau hơn.

Lưỡi kiếm của chàng thanh niên đang thế thủ chột đời sang thế công mãnh liệt. Thanh bảo kiếm oằn oại lượn vòng như một con giao long. Kiếm di loang loáng, âm thanh nghe vo vo rợn người.



Bọn giặc Tàu lùi lại, đã có một tên gãy đao. Năm cái bóng xoắn tít lấy nhau đâm, chém, gạt, đỡ, nhanh như chớp. Chợt ngay lúc ấy, một tiếng kêu thảm khốc vang lên, một bóng đen ôm ngực ngã sắp xuống sàn, máu tươi phun đỏ ối. Bốn cái bóng còn lại tiếp tục trong cuộc đâm chém rợn người. Chỉ một chốc sau, thêm một tiếng rú thứ hai, một cái bóng quần quai, dầy dựa ngã xuống đất nằm im. Sàn quán lúc này lênh láng máu quân thù.

Trong chốc lát, thêm một tiếng rú thứ ba vang dội, bóng tên giặc tàu lão đảo ngã sắp xuống.

Chỉ còn tên giặc cuối cùng, nó thất sắc, vừa đánh vừa cuống quýt tìm đường tháo lui. Chàng thanh niên như đoán biết ý nghĩ của hắn, chàng cười khanh khách :

— Hãy sửa soạn về châu diêm chúa đi con. Mày không trốn được đâu!

Tiếp theo đó chàng quát :

— Này, ngã... buông dao đi... chết này!

Sau tiếng quát, tên giặc Cờ đen sốt lại ôm ngực rú lên rồi ngã sấp lên mình đồng bọn.

Chàng thanh niên thân nhiên chùi lưỡi kiếm dính máu quân thù lên mình một tên giặc, đoạn chàng vung kiếm chặt xích cho tên tù phạm.

Được tự do tay chân, gã vẹo mình bẻ xương nghe răng rắc, rồi nhìn thẳng vào mặt thanh niên :

— Cám ơn đại huynh. Kiếm pháp đại huynh tuyệt quá.

Thanh niên cười khiêm tốn :

— Chẳng có chi. Huynh đài quá khen.

Gã thanh niên chột chếp miệng, nuốt nước miếng :

— Bớ chủ quán. Dem vò rượu cho ta. Nhớ là rượu hảo hạng nghe không.

Lão chủ quán bưng một vò rượu đến. Gã chộp lấy nốc ừng ực như uống nước lã. Chỉ một chốc vò rượu chẳng còn một giọt, gã chùi miệng « à » một tiếng khoái chí :

— Đã quá! Lâu lắm mới uống lại..
Chàng thanh niên chột hỏi :

— Chẳng hay huynh đài danh tánh là chi ?

— Tiền độ sinh ra từ nhỏ tới lớn, đi chẳng thay tên, về không đổi họ. Phùng lập Ngôn là tên cúng cơm của tiền độ.

Thanh niên đáp luôn :

— Còn độ, họ Hoàng tên Phượng Ngọc.

Phùng lập Ngôn cười ha hả :

— Đại huynh tên hay quá. Chẳng khác gì tên một nàng con gái.

Họ Hoàng cười theo. Chàng hỏi :

— Phùng đại huynh, đệ xin mạn phép hỏi đại huynh câu này.

— Có điều gì huynh cứ nói, đệ xin nghe theo nếu câu đó hợp tai đệ. Huynh nói đi.



— Từ khi mới gặp huynh, đệ bỗng mến huynh lạ lùng. Vậy nếu huynh không chê, đệ xin kết làm anh em với huynh.

Họ Phùng vỗ tay.

— Hảo ý, hảo ý. Điều đó đệ muốn nói từ hồi nãy kia, không ngờ đệ và huynh hợp ý nhau ghê.

Gã gọi to :

— Chủ quán này! mau đem cho ta một bó trầm hương nghe.

Chủ quán « dạ » một tiếng. Một lúc gã bê ra một bó trầm hương trầm lớn.

Phượng Ngọc nhìn chung quanh. Bọn thực khách đã lên đi hồi nào. Chàng gật đầu:

— Càng tốt họ đi rồi khỏi làm phiền chúng ta.

Hai người đốt trầm lên, Phượng Ngọc quì xuống khấn :

— Tôi là Hoàng Phượng Ngọc, nay cùng Phùng lập Ngôn kết nghĩa anh em. Tôi thiết tưởng không cần lễ nghi to tát, mà chỉ có tấm lòng nhiệt thành bộc phát từ cõi lòng này, chúng tôi nguyện đồng sanh, đồng tử, có nhau. Xin trời cao soi xét.

Đến lượt họ Phùng, quì xuống, đón lấy cây trầm trong tay Phượng Ngọc :

— Còn tôi, họ Phùng tên lập Ngôn chữ nghĩa đốt nát trí óc ngu si mới sinh ra đã biết khóc, lớn lên năm tuổi đã biết ăn cơm, lớn thêm tí nữa lại biết uống rượu. Nay tình cờ hay là do trời run rủi, tôi gặp Hoàng Phượng Ngọc lòng sinh cảm khoái, nên liền kết nghĩa huynh đệ với nhau. Tôi mong lòng thành bay bổng tới trời để ông trời soi xét.

Sau đó, hai người xưng tuổi, họ Hoàng lớn hơn họ Phùng hai tuổi, phân ngôi thứ, Hoàng Phượng Ngọc làm đại huynh.

Phùng lập Ngôn chọt vỗ bụng, hắc kêu :

— Đói quá. Đệ từ sáng tới giờ chưa có tí gì vào bụng. Chúng ta phải làm



một bữa tiệc đề ăn mừng, cuộc kết nghĩa, luôn tiện đề cái dạ dày của đệ nó khỏi kêu nữa.



Ba người bước ra khỏi quán. Bỗng con ngựa vô chủ của bốn tên giặc Cờ đen đang dậm vó cồm cộp dưới gốc dương liễu. Phùng lập Ngôn nhảy lên lưng con tuấn mã cao lớn nhất, con ngựa thuộc nòi chiến mã, lông đỏ như máu, gã cười to :

— Đệ là Quan vân Trường đây, còn huynh là Lưu Bị.

Phượng Ngọc nhìn trời, chàng nhảy lên ngựa phát tay ;

— Thôi chúng ta đi. Trời sắp tối. Tiếc rằng thị trấn này không có phòng trọ, phải đi nơi khác.

Thế rồi ba con chiến mã cúi rạp đầu phi như bay biến về cuối thị trấn. Bóng ba người kỵ mã mất dần trong màn mưa lạnh.



2

Đó là một buổi chiều cuối Đông, trên con đường từ Cao Bằng dẫn đến Lạng sơn, xuất hiện ba người kỵ mã cưỡi trên lưng ba con chiến mã. Con đầu lông trắng phau phau, hai con kể một con lông đen láng mượt còn con kia huộc loại xích thố, lông đỏ như máu. Đoàn người ngựa đi men theo ven rừng. Phía Tây, mặt trời sắp lặn, chỉ còn lộ một vành trên đỉnh núi, nền trời hồng nhiên vệt ửng đỏ như máu.

Trước mặt ba kỵ mã là một thôn nhỏ, nằm e ấp dưới chân núi, từng mái nhà tranh ẩn hiện sau lũy tre làng xanh biếc. Chàng kỵ mã đi đầu ghìm cương ngựa, ngoái cổ lại phía sau hát hàm :

— Trời sắp tối. Ta cho ngựa vào thôn tìm chỗ trú chân đêm nay. Nào chúng ta tiến !

Ba con tuấn mã nối đuôi nhau phi nước đại vào thôn.



Trời tuy cuối đông, nhưng nóng nực lạ thường, đến đầu thôn họ buông lỏng cương ngựa, lau mồ hôi trán. Thốt nhiên, cả ba trợn trừng mắt nhìn về cuối thôn. Khói đen ần ần hiện sau lũy tre bốc dần lên cuộn cuộn trông rõ cả ngọn lửa lên dần... lên dần rồi cao vút. Tiếp theo là tiếng ngựa hí, tiếng đàn bà trẻ con kêu khóc như ri.

Chàng thanh niên dĩ đầu đưa tay che trán để tránh ánh nắng buổi chiều hắt vào mặt. Chàng chăm chú nhìn từng bóng người ngựa phi cuộn cuộn như nước vỡ bờ vào thôn xóm.

Ánh nắng hấp hối của buổi chiều phản chiếu lấp lánh những vật trên tay họ. Những thanh đao.

Chàng thanh niên vụt kêu :

— Giặc Cờ Đen, chúng đang tàn sát cướp bóc dân làng.

Chàng rút soạt kiếm, ngoái cõ về phía sau phất tay :

— Phùng hiền đệ, chúng ta tiến vào giúp dân làng.

— À, này bồ, sắp sửa lại được chém giết quân thù thỏa thích đấy nhá. Hãy soạt lại kiếm xem còn sắc bén để đủ sức lấy đầu quân giặc không ?

Bồ già cười sảng sặc, giọng cười chứa đựng niềm kiêu hãnh và sắt máu

của một kẻ về chiều sắp sửa sống lại những giây phút vẫy vùng ngang dọc của thời niên thiếu.

Họ phi vào thôn, hai bên đường, lửa bốc cao ngọn, nóng thiêu cả người.

Tiếng tre nổ lốp bốp thỉnh thoảng một vài cây ngã đánh ầm xuống đất đè lên những mái nhà đang rực lửa.

Cuối thôn, bọn giặc Cờ Đen đang tụ năm tụ bảy, đề chia của cải. Chúng dồn dân làng vào một góc Đàn bà trẻ con khóc inh ỏi. Đám thanh niên cố thể trước bày thú dữ đầy nanh vuốt, họ chỉ biết giương cặp mắt căm hờn nhìn bọn chúng. Lác đác đó đây, một hai xác chết nằm co quắp, kinh hoàng.

Phùng lập Ngôn sôi máu, hấn lăm lăm thanh kiếm định giật cương cho ngựa xông vào nhưng Hoàng phượng Ngọc khoát tay bảo khê:

— Dừng nóng, chúng ta dừng đây xem chúng còn dở trò gì nữa. Con tim của đệ sẽ mừng mủ hận thù khi đệ nhìn thấy những cảnh tra tấn dã man của chúng.

Họ Phùng nghiêng rặng.

— Đủ rồi. Chính đệ cũng đã từng bị chúng hành hạ chết đi sống lại, có còn lạ gì nữa.

Phượng Ngọc lừ mắt nhìn hấn:

— Hiền đệ muốn cãi lời huynh hả. Ta muốn hiền đệ hãy bỏ cái tính nóng nảy ấy đi. Có ôn hòa, bình tĩnh mới dễ thành công, còn bằng nóng nảy, càng chuốc thất bại vào người.



Họ Phùng cúi đầu nhận lỗi. Tuy thế chàng vẫn lăm lăm cầm chặt kiếm, chỉ chờ một mệnh lệnh của đại huynh là xông ngựa tàn sát kẻ thù.

Khi ấy, giữa thôn, một tên giặc cờ đen vẫy tay gọi một ông lão tới trước đầu ngựa. Hấn vừa chỉ vào bao bạc trong tay vừa nói lúi lo một hồi, ông lão có lẽ không hiểu tiếng Tàu nên ngẩn mặt ra nhìn. Tên giặc bỗng nhiên nổi giận nó vung roi trong tay, quát phủ đầu ông lão tới tấp, miệng quát tiếng Việt lơ lớ:

— Tiền... còn không? đưa đây...

Ông lão nghiêng rặng, vung tay chửi mắng:

— Quân khốn kiếp! đồ dã man, tao tuy già nhưng cũng liều mạng này với mày.

Ông lão xông lại, ôm lấy chân tên giặc mà cắn. Tên giặc thét lên, nó sôi máu giật ngựa lùi lại, đoạn co chân đạp ông lão ngã sòng xoài trên đất.

(Còn tiếp)



MẶC đầu anh Quyên Di đã nói về mùa hè, kỳ này Trinh cũng giới thiệu những cánh hoa phượng với các bồ. Nếu các bồ bằng lòng thì hãy thưởng thức một đóa hoa của HẢI NGỌC nhé!

Chiều nay chiều thứ bảy
Trên tà áo trắng bay
Như ấp ủ vai gầy
Của người em gái nhỏ.

HẢI NGỌC.

Nhìn cánh hoa đỏ rơi trong nắng ủa vàng, KIM MINH chợt so sánh tuổi thơ ngây của chúng mình với màu hoa ấy:

Tuổi bé là Tuổi-hoa
Đời xinh lắm cơ mà
Vị như hoa Phượng đỏ
Trong vườn yêu hoa đời.

KIM MINH

Đối với Đỗ Tư Long, bồ ấy xem hoa Phượng như là cánh bướm diêm tô MVCB thêm xinh đẹp hơn lên:

Nắng vàng lên chơi vui
Trời xanh mây trắng vương
Từ xa cánh Phượng rơi trong gió
Tựa đàn bướm đại lạc vườn xanh

ĐỖ TƯ LONG

Mỗi lần hoa phượng nở là mỗi lần chia tay. Muốn lưu lại những kỷ niệm dưới mái học đường, chúng mình hãy bắt chước MINH HẠNH nhặt một cánh phượng ép vào trong lòng trang sách nghe các bồ:

Nắng hè trải khắp mọi nơi

Nắng xuyên kẽ lá, rơi rơi xuống vườn
Lòng em vui sướng vô lường
Cùng nhau hái cánh hoa hương thơm
tươi

MINH HẠNH

Ơ kia! các đấng ấy có nghe tiếng ve «làm nũng» trong vườn chúng mình không? Đó chính là tiếng ve của THẨM XINH đấy:

Chị ơi, có con ve sầu
Trưa nay mới đến trên đầu cành đa
Đợi em tan học đi qua
Ve lên tiếng hát bài ca tình buồn,

Tiếng hót của chú ve buồn đến nỗi nó làm cho Ngọc Sa nhớ lại thời di vãng sống bên cạnh người mẹ hiền yêu dấu:

Tôi nhớ đến những ngày đông giá lạnh
Mẹ ân cần mặc áo ấm cho tôi
Bây giờ còn đâu hình bóng mẹ
Ôm mỗi sầu hiu quạnh gắn vào tim.

NGỌC SA (Nhóm Thơ Mùa Phượng VT).

TLAN cũng nhớ lại ngày xanh của mình, ngày mà TLAN còn bé tí ti, ưa làm nũng và thích đòi kẹo cơ:

Hè trước em còn bé
Suốt ngày chỉ biết nhe
Và luôn luôn tìm cách

Làm nũng với ba mẹ.

TLAN

Các bồ có trông thấy một cánh diều đang trò chuyện với làn mây xanh ở lưng trời đấy không? Chao ôi, sao mà đẹp thế!

*Trưa hè gió thổi hiu hiu
Vào nhà bé lấy con diều thả chơi.*

*Diều theo hướng gió lên trời
Phất phơ hai chiếc đuôi dài ngộ ghê.*

MÂY THA HƯƠNG

Đến đây, Trinh xin chấm dứt MVCB kỳ này và mến chúc các bồ hưởng một mùa hè tươi vui nhưng phải viết thư đều cho Trinh đấy.

TRINH CHÍ

TIN THƠ

● ĐỖ TƯ LONG, TLAN, NGỌC SA, ĐÌNH NGHĨA, MÊ LINH. Lần sau gửi thư nhớ cho Trinh địa chỉ để gửi báo biểu nhé. Thơ các bồ hay ghê. Viết tiếp cho Trinh nghe.

● MINH NGUYỆT.— Em mới 10 tuổi mà sao viết hay thế? Sẽ trồng cây xanh của em, nhưng hiện thời chưa có... đất trống. Rán chờ nghe. Bảo Vân Phi gửi tiếp cho anh, đừng nản.

● NGUYỄN THỊ THỊ.— Đọc thư Thị, Trinh tức cười quá, khiến các anh trong tòa soạn cứ «chế» Trinh hoài. Bây giờ hết làm rồi đấy nhé!

● ĐÌNH NAM.— Hoa Nam đẹp lắm nhưng đến trễ nên trồng vào vườn không kịp. Chờ hoa khác của Nam đấy.

● VŨ KHUÊ HUYỀN.— MVCB nở hoa rồi đấy. Huyền muốn hoa nào cứ hái đi, chả sao đâu. Ở đây, các bồ thiếu nhi tốt bụng lắm mà.

● VŨ LỆ LY QUÂN.— Trinh cũng muốn nói rộng MVCB lắm chứ. Song anh T Sơn chưa cho phép. Mến.

Kỳ này, MVCB đã nhận được hoa của các bồ:

Hồng Đơn (2), Thắm Nính (2), Bé Tư (2), Lê thị Minh Hằng (4), Như Liên (3) Trần Thúy, TLAN (2), Đơn dạ Thương, Minh Huệ (3), Thiên Giang (4) Lê Xuân Nhựt (2), Mạc trang Lan (3), Hải Châu (3), Sóng tiêu Tương (2), Nguyễn thị Kim Huệ, Nguyễn Duy, Châu Hiền, Vũ Khuê Huyền (3), Hải Ngọc, Ngỏ như Trà, Đỗ thế Hùng, Mây tha Hương (2), Tạ thanh Sơn (2), Hiệp thủy Ly (2), Thanh (2), Hoa cô Đơn 17, Minh Hạnh (4), Phan Yến Ngọc, Thanh Vân (2), Mimosa Phương Hà (2), Trung sĩ Hạnh (3), Đỗ tư Long (3), Vũ Lệ Ly Quân, Trần Hàn Sĩ (3), Vũ Lệ Hà Quyên, Thanh Thủy Tiên (2), Đình Nghĩa (2), Nguyễn thị hi (2), Nguyễn thị Kim Minh, Dạ Thảo Trường Dung, Hoài thanh Long, Vũ Khuê Huyền, Hoa Rừng, Jeannette, Đình Nam, Kim Liên (2), Hương Phương, Trúc Giang, Việt Hưng, Trương Ngẫu, Diệu Mẫn, Ngọc Sa (2), Lan Nhi, Phạm hữu Huệ (2), Kim Lan (4), Thanh Vân, Thương hoài Nam (3), mặc Thu (2), Hồng diễm Hạch.

Lời hay ý đẹp:

✂ Trên thế giới có lắm kỳ quan, nhưng kỳ quan tuyệt hảo nhất vẫn là quả tim người mẹ.

Bersot

thằng Lượm

• PHƯƠNG-LY

LUỘM ngồi trên phiến đá, chân thò xuống ao, quấy nhẹ. Thỉnh thoảng, nó lại phá lên cười khi thấy một vài con cá lòng tong nhỏ mắc vào khe chân. Chợt nó rút chân lên vì tai nó chợt nghe tiếng khóc tí tê nho nhỏ ở đâu vang lại.

Lượm rùng mình, lời bà nó thường dặn dò vang lộng lộng, xoáy mạnh vào tai nó như một lời khiển trách :

— « Lượm à, ngoan thì không được ra cái ao ở xế làng bên nghe, có ma đó. »

Khi nghe bà nó nói những lời đó nó cười tỏ vẻ không sợ lời dọa « ma quỷ » của bà nó.

Nhưng bây giờ ? Lượm mới thấy câu nói của bà nó thật là thấm thía. Tiếng khóc tí tê càng lúc càng rõ hơn, Lượm co giò toan chạy, nhưng một giọng nói cao vút, thánh thót vang đến tai nó :

— Anh... anh ơi !

Mồ hôi Lượm vã ra như tắm, nó đứng im như tượng gỗ. Bước chân càng lúc càng rõ, Lượm nín thở, hai tay ôm chặt lấy nhau.

Một bàn tay nhỏ nhắn, ấm áp nắm cánh tay, khẳng khiu của Lượm.

Lượm giật vội tay, quay nhanh lại. Nồ « ồ » lên một tiếng, đưa mắt nhìn sưng đũa đối diện. Trước mắt Lượm, một con bé có mái tóc giống Bạch Tuyết, đang nhìn nó, mỉm cười. Hình ảnh ma quái vẫn chưa được phủi sạch trong đầu thằng bé quê mùa, nó ngần ngừ hỏi :

— Mà mày khóc lúc nãy đó à ?

Con bé gật đầu, Lượm hỏi tiếp :

— Mà là người hử ?

Con bé lại gật, nhưng lần này cái gật của nó có vẻ nặng nề, khó chịu :

— Sao mày khóc đấy ?

Con bé trừng mắt, lộ vẻ không bằng lòng :

— Đừng gọi mày tao, tôi tên là Liên.

Thằng Lượm ngượng nghịu :

— Ờ Liên... sao lúc nãy khóc vậy ?

— Mẹ tôi đánh...

— Liên có mẹ à ? Sướng hế...

Con bé bĩu môi, ngúng nguẩy :

— Sướng cái mốc xì, tôi... ghét mẹ tôi lắm.

Lượm nói một câu thật ngớ ngẩn :

— Đừng ghét mẹ, phải tội đấy.

— Phải tội à? Còn lâu ấy ..

Con bé Liên nhìn Lượm, ngập ngừng :

— Nhà anh .. ờ...ờ ấy ở đâu vậy

— Đằng kia...

— Dẫn tôi đến chơi một lát nhé ?

Thấy Lượm ngần ngừ, con bé giận dỗi :

— Không thì thôi, chả cần !

Lượm ấy a đáp ứng :

— Ừ, thì tớ dẫn đằng ấy lại, mà nhà đằng ấy ở đâu thế hở Liên ?

Con bé Liên giơ tay chỉ trỏ :

— Liên... ơ... tôi ở Saigon mới về đây... ở nhà bà ngoại tôi... bà Cả ý mà !

Rồi nó nhoẻn miệng cười, Lượm gương to mắt nhìn, con Liên có nụ cười đẹp không chịu được. Con bé Liên giục :

— Đi đi... đằng ấy tên gì?

Lượm giơ tay gãi đầu, một lúc mới đáp :

— Lê...văn...Oai Hùng !

Con bé Liên gật đầu có vẻ thán phục :

— Tên đằng ấy đẹp ghê !

— Đẹp thật hở ?

Lượm sung sướng, đỏ mặt hỏi lại.

— Thật mà, tôi không nói láo đâu

Lượm chột sùi mắt, cái tên đẹp để mà nó vừa nói là bịa, tên nó thật là Lê văn Lượm mà. Thấy gương mặt



chột buồn của Lượm con bé Liên giật giật tay nó :

— Sao đằng ấy không nói chuyện nữa...

— Tại hết chuyện nói rồi. Mà này..

— Gì cơ ?

— Ở nhà bà tớ hay gọi là thằng Lượm... bà tớ kiêng không gọi tên cúng cơm.

Con bé Liên lại cười. Tưởng nó chế mình, thằng Lượm giật tay ra khỏi tay con bé «oát con», hùng hổ :

— Bộ tên xấu lắm sao mà cười ? !

Con bé Liên cãi ngay :

— Không, tên Lượm dễ thương chứ.

— Nói láo.

— Nói thật, tôi thề nè...

Lượm sượng tê người, nó kéo tay con bé đang hăm hờ giơ lên để thề xuống :

— Thôi, tớ tin rồi.. nè nhà tớ đó!

Con bé Liên reo lên :

—Ồ nhà đằng ấy có cây ổi à ? Thích nhỉ..

— Liên thích ăn ổi không, tớ hái cho...

Con bé Liên le lưỡi :

— Leo té thì sao ? chịu thôi...

Lượm xắn tay áo, hãnh diện :

— Lượm leo hoài à, hổng có té đâu.

— Thế hả..

Tiếng «hả» con bé Liên kéo dài thật đáng yêu. Lượm leo thoăn thoắt, thoáng một cái đã lên tới tận đỉnh cây.

Con bé Liên ở dưới xuýt xoa khen lấy khen để làm Lượm khoái muốn chết. Lượm lựa hai trái ổi to nhất, hái đem xuống đưa cho Liên, con bé lắc đầu :

— Lượm... à... tớ ăn một thôi, đằng ấy ăn một.. ổi nhà đằng ấy ngọt nhỉ.

Con bé cắn ổi nghe thật ròn. Mặc dầu đã ớn ổi đến tận cổ, nhưng nhìn đội mắt làm như năn nỉ của con bé mới quen, Lượm nhai ổi hôm nay lại thấy ngon kinh khủng. Ăn xong, con bé về, và bảo với Lượm một câu :

— Cảm ơn Lượm nhé, mai lại nhà tớ... tớ cho ăn mít tha hồ.

Lượm gật đầu, nhìn con bé khuất dần...

..

Hôm nay, Lượm diện chiếc áo sơ mi trắng hồi Tết và mặc cái quần đen mới toanh. Lượm mượn lược của chị Tấn để chải mái tóc mà Lượm được cả nhà mệnh danh tổ quạ. Thấy Lượm đứng trước gương ngắm nghía mãi, chị Tần phá lên cười chế nhạo :

— Chà, thằng Lượm coi bộ diện ghê ta !

Lượm mắc cỡ quăng lược trả chị và giả bộ vùng vằng :

— Không chơi đâu, chộc hoài à ! Rồi mau chân, nó bước ra khỏi nhà.

Gió mát hiu hiu thổi làm lòng Lượm lâng lâng, nó hít lấy hít để hơi gió trong sạch của buổi sáng đồng quê vào lồng ngực.

Đang xăm xúi bước, chợt tai Lượm văng vẳng nghe ai gọi bên mình, nó vội quay lại và nhận ra con Bông, đứa bạn hàng xóm thân nhất của Lượm. Lượm hơi cau mày khi con Bông nhìn nó chăm chăm rồi toét miệng cười :

— Anh Lượm mặc áo mới kìa.

Nụ cười của con Bông khác hẳn nụ cười của Liên. Lượm thấy con bé đáng ghét tộ, nó gắt :

— Ừ, mặc đó, rồi có sao không ?

Con Bông chợt nín cười, cúi đầu :

— Tôi nói vậy, sao anh cần nhần tôi ? !

— Ai cần nhần, sạo hoài à.. gọi « người ta » để chi vậy ? !

Ánh mắt hiền lành của con Bông thoáng hiện vẻ ngơ ngác sợ sệt, con bé lắc đầu :

— Đâu, có chuyện gì đâu...

— Thế mà gọi, lăm chuyện quá à...

Nói rồi, Lượm ngoe ngoáy bỏ đi mặc con Bông đưa mắt nhìn theo.

Lượm bước đến cổng sắt nhà bà Cả—người giàu nhất làng—Nó ghé mắt nhìn vào. Con bé Liên đang ngồi trên xích đu đẩy qua đẩy lại. Bên cạnh nó có một con chó xù con thật đẹp. Lượm chưa dám gọi, nó đứng tựa cổng nhìn. Chợt nó nghe tiếng con Liên cười, nhưng không phải mình con Liên mà có hai ba đứa nữa.

Lượm còn đang ngạc nhiên thì cùng lúc ấy, hai thằng con trai sắp sí tuổi Lượm ở trong vườn đi ra. Lượm kêu lên :

— «Ồ, thằng Hội...thằng Tây».

Lượm nhíu mày, nó thấy hơi tức tức, con Liên thích chơi với thằng Hội với thằng Tây hơn nó ư ? Con bé hện nó hôm nay đến, bộ quên rồi sao ? Lượm muốn bỏ về cho đã tức nhưng ý thì muốn vậy mà chân nó như muốn mọc rễ xuống đất. Lượm mím môi nhìn vào, chợt nó giật nảy mình khi tiếng chó sủa inh ỏi. Lượm chưa kịp lùi ra chỗ khác đã nghe tiếng thằng Hội la lên :

— Ê, Lượm ai cho mày đứng đó hả ? Có đi ra không ?

Lượm tức giận, cãi lại :

— Tao không ra, mày làm tàng hả ? Thằng Hội cung tay dọa nạt :

— Coi chừng tao biểu con Mi Lu cắn, lúc đó thì đừng trách ai nhé.

Lượm tức nghẹn cổ, nó chưa kịp cãi lại đã nghe tiếng con Liên :

— Hội ơi ! Kệ nó...đóng cửa lại đi... Giọng con Liên sao mà « ông ợ » đến thế, Lượm sôi gan nói to :



— Liên ơi ! ...tôi đến nè ! !

Nó thấy con Liên nhảy phóc xuống xích đu để chạy ra nhưng đã bị thằng Tây ngăn lại :

— Đừng thềm ra Liên !

Thằng Hội sùng sộ :

— Con Liên đâu có thềm chơi với con nhà thợ mộc mà ham !

Lượm uất ngẹn, nó nhìn vào trong hy vọng con Liên sẽ chạy ra nhưng hoài công, con Liên đang ngồi yên trên xích đu và đang cười khúc khích với thằng Tây. Lượm ức quá hét to :

— Tao chả cần chơi với con ấy đâu mà mày sợ ! đồ con...Lý toét !

Thằng Hội giơ hai quả đấm hăm hè :

— Mày dám chửi bố «ông» hé, ông oánh mày cho coi, «thợ mộc con» ơi !

— Ông chả sợ mày đâu «Lý Toét con» mày đánh ông, ông sẽ đấm vỡ

mặt mày !

— Thật không ? !

Lượm hùng hổ :

— Thật !

Không đợi cho thằng Hội đánh trước, Lượm xắn tay áo sơ mi mà hồi sáng Lượm vuốt đi vuốt lại mãi rồi xông vào túm ngay tóc thằng Hội đấm tui bụi. Vừa đánh vừa thở. Không ngờ thằng Lượm hung hăng thế nên thằng Hội hoảng sợ la oai oái. Càng nghe thằng Hội la, Lượm càng hăng tiết đấm không nghỉ. Liên và thằng Tây chạy ủa ra, tiếng Liên chu chéo :

— Chết chưa, Tây ơi.. vào đánh giúp nó đi, coi chừng thằng kia đánh Hội chảy máu đấy. Thằng Hội nghe «chảy máu» hoảng quá khóc hu hu thằng Tây sợ hãi lắc đầu :

— Sợ quá, thằng đó dữ lắm...

Nghé con Liên bênh thằng Hội, Lượm ứa gan, nó bỏ thằng Hội ra trừng mắt nhìn con Liên. Con bé run rẩy nép sát vào tường. Lượm cắn môi một lúc rồi quả quyết :

— Giả tao trái đi đây.. tao «đếch» cần chơi với con nhà giàu ! Giả đi đây....

Con Liên cũng không kém, nói ngay :

— Không giả ! cho là không có đời !

— Ai bảo mày giả vờ chơi với tao, đồ đi lừa.. giả đi đây !



Con Liên cong môi, chua ngoa :

— Vào đòi bà tao ấy, đi ra ngay không tao lại cho chó ra cắn bây giờ.

Nghe đến chó, Lượm hơi ngán nhưng vẫn không chịu đi. Thằng Hội bò dậy mếu máo :

— Ủ, «quánh» ông đi, ông về ông mách bố ông cho mày coi !

Thằng Tây xía ngay vào :

— Cái mặt «bò» ! Tao «vía» tao kêu anh tao, đánh cho mày hết làm bộ.. mày coi..!!

Con Liên đẩy hai đứa vào rồi đóng ập cửa lại. Lượm đứng sững một lúc rồi uể oải bước trở về, mặt dầu dàu.

— Kia, anh Lượm.. sao áo lấm đất hết vậy, bị té hả ?!

Lượm nhận ra con Bông, nó e ngại :

— Không, tôi đánh thằng Hội con ông Lý...

Con Bông hơi ngạc nhiên :

— Sao mà đánh nhau vậy ? Thôi về đi...

Lượm yên lặng bước theo con Bông. Mãi một lúc sau, nó mới ngập ngừng :

— Đừng giận tôi nghe Bông !

Bông quay lại nhoẻn cười :

— Không, Bông không giận anh đâu.

Chao ôi ! Lần này Lượm thấy nụ cười mộc mạc của con Bông đẹp tuyệt, nó lấm bầm :

— Con Bông dễ thương quá, con Liên làm phách, ăn quýt trái ổi.. chơi với con Bông thích hơn.

Vài ánh nắng nhảy nhót trên mái tóc dài của con Bông, Lượm thấy mến con Bông quá. ●

Tuổi Hoa lai rai

Cái cây quý giá.

Hai chị ở, chị Ba và chị Tư, vừa đi chợ về. Trên tay mỗi người đều xách một cái giỏ nặng. Chị Ba thì cừ than mỗi tay mãi không thôi còn chị Tư vừa đi vừa cười khúc khích, có vẻ như nhẹ nhàng lắm ! Thấy vậy chị Ba cau kính hỏi :

— Chị Tư, tại sao chị lại cười ? Cái giỏ của chị cũng nặng như của tôi mà. Chị cũng đâu có khỏe hơn tôi !

— Ấy tại vì, chị Tư trả lời, tôi đã để một cái cây nhỏ trong giỏ của tôi và nó đã làm cho giỏ của tôi nhẹ bớt.

— Ủa, cây gì thế chị Tư ? Tôi muốn có một cây để bỏ vào giỏ của tôi.

Lúc đó, chị Tư mới chậm rãi nói :

— Cái cây rất quý giá có thể làm nhẹ bớt tất cả các gánh nặng mà tôi có chính là «MỘT CÂY» NHÂN NẠI !

HỎA SƠN

(Theo «La phante précieuse» của SCHMID)



CHIỀU xuống chậm. Mấy cây cau trước vườn uốn mình kề sát vào nhau như thủ-thỉ tâm sự. Thêm một buổi chiều buồn, thật buồn nữa. Ngoại ơi, nghỉ học, không biết bao lâu, con ngồi yên nhìn ra bờ dậu, niềm nhớ nhung Ngoại chợt đến đầy ắp

trong con. Những buổi chiều buồn như thế này con muốn viết cho Ngoại, viết cho tâm ngăn cách giữa Ngoại và con vơi bớt. Ngoại ơi, Ngoại nghe con nói không. Bây giờ Ngoại đang làm gì ngoài đó. Cửa hàng tạp hóa ở phố Hàng Ngang còn đông khách không hở Ngoại. Ngoại nói đi, Ngoại nói cho con nghe với, Ngoại đã im lâu quá rồi.

Mười năm rồi còn gì, chóng quá, Bé Hương của Ngoại đã mười sáu tuổi rồi. Hình ảnh độc nhất con còn nhớ rõ về Ngoại là buổi chiều mùa mưa lất phất, gió lạnh căm. Ngoại ôm con, đứng trong hàng người đợi gọi tên xuống tàu. Ngoại không khóc nhưng mắt Ngoại đỏ hoe, trán Ngoại đã nhăn lại càng nhăn thêm. Lúc đọc tên Chị Cả, anh Hai Ba, tên Thầy, Mẹ con lên tàu, Ngoại ôm giữ con lại không cho lên đòi đề Bé Hương lại cho Ngoại. Ngoại gào lên, Ngoại khóc thét như người ta cướp mất sự sống của Ngoại. Ngoại luyến tiếc đẩy phố cho thuê đường Quan-Thánh, cửa hiệu tạp hóa ở phố hàng Ngang làm gì, sao Ngoại không đi với con. Những mờ mịt ông bà ở nghĩa trang ngoại ô. Con không biết gì. Thầy, Mẹ, anh chị khóc, Ngoại khóc, và con cũng khóc nốt. Rồi tàu đi, Ngoại và những người ở lại chạy theo, lội lồm bồm xuống nước, tay vẫy vẫy, nhưng con tàu đâu có biết. Ngoại con mình xa nhau, nó hú một hồi còi dài, thổi khói cuộn tròn, bỏ lại sau lưng hình ảnh Ngoại và những

người thân yêu, thành phố con đường, đi mất. Con nhìn mãi, đến khi bóng Ngoại chỉ bé bằng đầu ngón, tăm xa rồi mất hút trong màn mưa mỏng.

Thầy vào trong này vẫn tiếp tục làm ở sở cũ. Chị Cả đã ở riêng, Anh Hai ra trường với lon Thiếu úy Phi công, "Anh sẽ bay ra Bắc chở Ngoại về đây" Anh thường bảo con thế mỗi bận anh ở Đà-Nẵng về phép. Anh Ba đang học năm thứ nhất Sư phạm Qui-Nhơn. Một năm nữa Anh ra làm thầy giáo. "Thằng đó dạy học chắc bị học trò ăn hiếp".

Thầy thường nói đùa vậy với chúng con trong những buổi ăn có đông đủ các anh chị con. Hương, Bé Hương của Ngoại năm nay học đệ-tứ trường Đồng-Khánh, sang năm đệ tam rồi, chóng không Ngoại. Mới độ nào con còn vùi vỉnh Ngoại, theo ngồi trên lòng Ngoại trong khoang chiếc xe kéo chật hẹp do Chú An kéo, đưa Ngoại con mình lên thâu tiền nhà trên Quan-Thánh vào dịp cuối tháng. Con lạnh rúc đầu vào ngực Ngoại, hơi ấm Ngoại truyền sang, thơm phức mùi nha-phiến. Ngoại mua cho một con đồng lạc rang đồ đầy trong hai chiếc túi bé tí xlu. Răng Ngoại không còn mấy chiếc, nhưng đôi tay khẳng khiu của Ngoại đủ sức bóp vỡ chiếc vỏ, Ngoại đút cho con những hạt nóng hổi, bùi, thơm phức.

Hình ảnh của Ngoại như một cái gì ấm cúng xết-xa bao bọc con, Ngoại gần con suốt cả thời thơ ấu. Nhớ mãi đôi môi nhai trầu bồm bồm và đỏ chót của Ngoại, mùi hăng-hắt của những chiếc vỏ dấm gần gũi với con làm sao. Lại còn chiếc cối giã trầu. Con nhớ một bận, Ngoại đi ăn giỗ bên Nội, con ốm, trong cơn mê sảng, con đã đập vỡ chiếc cối giã trầu của Ngoại, Ngoại đã bỏ quên lúc ngồi gần bên sấn sóc con. Mẹ la con, Thầy bảo "nếu con không ốm Thầy sẽ đánh đòn". Ngoại về, mặt Ngoại buồn hơn bao giờ hết, Ngoại chấp từng mảnh nhỏ lại, nhờ Chú An lấy xi măng hàn gắn. May mà chưa vỡ tan. Ngoại quý chiếc cối đó vô cùng, nghe đâu đời cố để lại. Hai ngày rồi Ngoại không nói với con lấy nửa lời, con buồn quá, con khóc suốt ngày và Ngoại đã thua. Ngoại không còn giận con nữa. Nhưng mỗi bận giã trầu, Ngoại vẫn thờ dài nghe buồn thấm thía.

Ngoại ơi, bây giờ Ngoại làm gì ngoài đó, năm cửa ô xưa Hà Nội đã khép kín cách ngăn vời vợi, tưởng rằng một năm, hai năm, mười năm rồi vẫn thế. Những cánh bưu thiếp đầu xuân, những hàng tin ngắn ngủi hạn chế không đủ làm ngoại con mình nói những gì đáng nói. Ngày ngày vời dần rồi dứt hẳn. Có dịp nào như nhẩn qua đài phát thanh, Thầy đều nhẩn thăm Ngoại, nhưng biết Ngoại có nghe không, sao Ngoại không trả lời, bất vô âm tín. Thầy Mẹ và gia đình xem như Ngoại đã mất, lập bàn thờ căn giữa nhà. Sao lâu thế Ngoại, sao Ngoại không về với con, Ngoại tiếc gì cửa hiệu tạp hóa ở phố Hàng Ngang, đây nhờ cho thuê đường Quan-Khánh. Ngoại tiếc gì hờ Ngoại, sao Ngoại không vào

đây với con, cũng có nhà, vườn cây ăn trái. Từ Bắc vào, Thầy đã lần hồi mua được một sở vườn khá rộng của một người bạn cùng sở dời vào Saigon, Nhà nằm ở miệt Kim Long, xứ vua chúa. "Kim Long có gái mỹ miều, Trăm thương Trăm nhớ Trăm liêu Trăm đi". Xưa đã có câu thế. Nhà vườn mình soi mặt giòng Hương Giang, sáng sáng con thức dậy học bài bởi tiếng chuông Thiên Mụ. Kim Long đó, đẹp nhất xứ Huế, con nói nhỏ Ngoại nghe nhé, con viết báo lấy biệt hiệu Hương-Kim-Long là thế. Tuyệt không Ngoại. Con Bé của Ngoại bây giờ là một nữ sinh Đồng-Khánh, đáng dấp xứ Huế, cộng thêm giọng Bắc chắc Ngoại gặp lại rất đổi ngạc nhiên, rất đổi xa lạ, chẳng có gì cổ, thời gian làm đời thay hết thầy, cũng như mẹ con mỗi ngày một già, một căn cõi, càng già càng giống Ngoại, nhiều lần con gọi Mẹ là Ngoại, và mẹ ôm con vào lòng khóc, rồi mẹ lên bàn thờ Ngoại cắm một nén hương. Nhìn khói trầm và nụ cười bao dung của Ngoại con thấy xót xa ngăn cách quá.

Ngoại ơi, sao Ngoại không vào đây với con, với Thầy Mẹ anh chị, cũng có vườn tược, bến đá, cầu ao, vâng, Ngoại sẽ nằm trên chiếc võng treo giữa hai cây tràm cá, ngoại sẽ ru con một giấc tròn ngoài trời ban trưa rất nắng. Ngoại sẽ hát ru con, vỗ về con, mặc dầu con đã lớn, nhưng bao giờ cũng bé bỏng đối với Ngoại. Ngoại ơi sao Ngoại không lên tiếng, sao Ngoại im lâu quá thế, sao Ngoại không vào đây với con. Mùa lạnh qua, Ngoại có mặc chiếc áo bông lớn rộng thùng thình mà Ngoại từng ôm con vào lòng đó không. Ngoại còn cầm cùi rang những hạt ngô nóng hồi đồ đầy ấp hai chiếc túi bé tí xù của con không hở Ngoại. Chiếc cối giã trầu nứt rạn có còn không hay theo đà năm tháng hao mòn dần. Xa xôi ngăn cách lắm, con muốn Anh Hai con thỏa điều mong muốn: "Lái máy bay ra ngoài đó chở Ngoại vào đây với con". Nhưng chưa được Ngoại ơi. Anh thường nói: "Hương biết không, khi anh bay trên vùng đồi núi phương Bắc dưới kia là Hà Nội, là quê hương của mình của Ngoại, có Ngoại dưới đó, trong những kiếp sống khắc khoải, và anh cho máy bay chao một vòng, phóng ra một tràng hỏa tiễn, rất buồn mà bắn phá quê hương, rất buồn mà phải oanh kích vùng đất của Ngoại. Nhưng nhiệm vụ làm sao mà không thi hành được. Biết bao giờ mới hết chiến tranh hở em, biết bao giờ anh bình an, hạ máy bay xuống chở Ngoại về đây cho em, biết bao giờ anh em mình mới trở lại vùng tuổi nhỏ đó?". Con nghe anh nói thật buồn phải không Ngoại. Ngoại hãy về cùng con, Thầy Mẹ, anh em con, chúng con sẽ đưa Ngoại đi xem lăng tẩm, thành quách triều xưa, vâng, chùa Thiên-Mụ gần nhà mình lắm thưa Ngoại độ một cây rươi số thôi, cấp bước lên làm mỗi chân nhưng Ngoại con sẽ đu, Ngoại lên như lúc bé thơ Ngoại đã đu chúng con những bước tập tễnh vào sự sống. Con sẽ đưa Ngoại lên núi Ngự ăn bánh bèo hay vào Đại nội xem ngai

vàng bệ ngọc dấu vết của một triều
xưa còn đó. Ngoại có mỗi lưng Thầy
sẽ thuê đồ để Ngoại ngã lưng xuôi
giòng Hương-Giang về miền Vỹ-Dạ
thăm chú An, chú ở dưới đó. Ngoại
sẽ qua cầu Tràng-Tiền về miền Gia-
Hội, Bãi-Dâu Ngoại. sẽ đặt chân lên
khắp nẻo đường tự-do, Ngoại sẽ nghe
vang lời ca tình tự khắp cả bốn bề
hơn hẳn phương Bắc Ngoại đang
sống. Ngoại ơi, Ngoại nghe con nói
không, Ngoại có đọc được những giòng
này không, sao Ngoại không lên tiếng.
Dù cách xa muôn trùng con vẫn thấy
Ngoại gần con như với tay là bắt
gặp nhưng thật sự cách ngăn muôn
trùng. Con nhớ Ngoại, con muốn gặp
Ngoại, nói chuyện cùng Ngoại, con
viết lên dù biết Ngoại không bao giờ đọc
được những giòng này nhưng sao con
vẫn viết.

Con có cảm tưởng viết lên được là
gần Ngoại, viết cho Ngoại là được
ôm Ngoại vào lòng như ôm quê hương
đau khổ trọn một vòng tay, viết cho
Ngoại là như thấy được quê hương
phương Bắc rục rở trong trí nhớ bé
nhỏ của con, viết cho Ngoại là được
tâm sự cùng Ngoại. được Ngoại vỗ về
rất đổi trẻ thơ, nũng nịu.

Con viết rồi, Ngoại biết làm sao gửi
về phương Bắc ? Con đốt đi, nhờ gió
mang theo gửi về Ngoại. Nhìn những
vết tro tàn bay bồng tan biến vào
khoảng không, con thấy mắt nhìn cay-
cay, con gọi thầm trong nỗi nhớ nhung
vô bờ bến, Ngoại ơi, Ngoại ơi... ●

Quê hương miền Hậu Giang

LỜI CA :

Xanh xanh dòng nước quê hương
Ngọt ngào sữa mẹ lên nương khoai gầy

Ruộng vườn thẳng cánh cò bay
Sông dài đất rộng nước đầy phù sa.

Hai mùa chín lúa nở hoa.
Ngọt ngào cây trái làm quà Hậu Giang

Ấm no tràn ngập xóm làng.
Đêm đêm theo sóng thuyền trắng nõ
đùa

Tháng năm mây nước làm mưa
Ruộng lên lúa mạ cho mùa xanh tươi

Câu ca em bé vui cười
Cụ già uống rượu tìm người trong thơ

Con thuyền theo sóng lững lờ.
Vài cô thôn nữ vẫn vợ với tình.

TIẾNG GỌI :

Hậu Giang xa chốn để kinh
Thơm hương lúa mới đậm tình núi sông

Cửu Long nước chảy đôi dòng.
Tiền Giang đón gió chờ mong người về

Hậu giang giữ vẹn câu thề.
Anh đi theo giấc lòng tê tái buồn.

Đừng gieo tiếng khóc quê hương
Mau nghe tiếng gọi tình thương trở về.

MAI-KIM-YÊN

bước hụt chân

Hôm ấy, giờ Pháp văn, giáo sư Phàm dạy. Sau khi giảng xong bài khảo sát, ông gọi tôi lên, nói:

— Thứ năm tới đây, tại trường mình có tổ chức một buổi tiệc trà họp mặt giữa các công chức trong tỉnh, có ông tỉnh trưởng dự nữa. Xen vào đó là buổi trình diễn văn nghệ giúp vui do học sinh trường phụ trách. Tôi đề nghị em dự một phần đơn ca. Em nghĩ sao?... Tôi thấy giọng ca của em trầm buồn, nhiều triển vọng lắm đấy.

Tôi cúi đầu ngẫm nghĩ, chưa biết tính thế nào. Điều ông bảo thật bất ngờ quá. Từ nhỏ chí lớn tôi có lên sân khấu bao giờ đâu. Bây giờ hát trước đông người, chắc tôi phải ngượng ngập lắm.

Nguyên tôi ca cũng khá, và thành thật mà nói lắm khi tôi cũng lấy làm đắc ý nhiều. Nhưng nếu không do sự tình cờ chắc không ai biết "tài" của tôi được.

Số là hôm Tết, giờ sau cùng trước khi nghỉ học nhằm giờ Sử Địa, do

giáo sư Hồng hướng dẫn. Ông định dạy như thường. Chúng tôi nhao nhao đòi nghỉ. Rốt cuộc ông cũng chiều theo. Để gây bầu không khí vui nhộn, ông ra một trò vui cho cả lớp cùng dự. Lớp có 34 học sinh. Đã nghỉ bớt ăn Tết sớm — thêm ông nữa vừa đúng 35. Ông bảo làm 35 lá thăm đánh từ số 1 đến 35, bỏ vào một cái nón xóc lộn xộn. Đoạn, lần lượt mỗi người rút lấy một lá thăm. Ai bắt nhầm số đó lập tức đứng lên biểu diễn một trò vui, không thì kể chuyện hay hát một bài cho anh em thưởng thức. Phần đông đưa nào cũng ngại bắt phải mấy số đầu, Tôi cũng vậy nhưng rủi thay, giờ lá thăm ra tôi thấy ngay con số năm! Như thế chắc tôi cũng phải đứng lên giúp vui rồi. Còn lâu mới hết giờ kia. Chà, lát nữa mình biết làm trò gì đây? Khổ dữ! Nhưng thôi, đợi đến phiên mình rồi hãy liệu, bây giờ coi các bạn trở tài đã.

À, người biểu diễn đầu tiên là Nghĩa — Nghe đâu là một cây Tây ban cầm gì đó. Anh bắt một bản tân

nhạc. Giọng anh rất khá. Song thật tình tôi nghĩ rằng mình có thể làm hơn anh được. Và bây giờ tôi đã có một quyết định: đến lượt tôi cũng sẽ ca vậy. Kể Nghĩa là Hải. Anh này lại hát một bản cổ nhạc ngân, có lời thật ngộ nghĩnh. Gì mà..., rượu đế, khô mực, cá lóc, tôm càng.. Có lẽ anh vừa sức nghĩ đến chuyện ăn Tết thỏa thuê mấy ngày tới. Sau đó anh Châu có con số ba, kể một chuyện vui. Tiếp theo là Quyên. Anh đứng lên, nói:

— Tôi xin hiến một trò vui, cả lớp cùng dự. Điều cần nhất là các anh phải nghe theo lời tôi mới được. Đây, chuẩn bị...

Anh hô to:

— Tất cả, đứng lên!

Hết lớp rần rần đứng dậy. Anh hô tiếp:

— Tất cả, ngồi xuống!

Xong, anh cười bảo:

— Cảm ơn các anh, trò vui của tôi như thế đó!

Anh em cười ồ lên. Thật là một trò vui giản dị bất ngờ!

Bây giờ tới phiên số 5. Tôi rồi. Tôi đứng lên tim đập thình thịch, mặt mày chần chừ bưng. Tôi vẫn thế, động động một tí là đỏ mặt như con gái, thiệt kỳ! Cổ trấn tĩnh, tôi nói:

— Để góp vui, tôi xin hát một bản tân nhạc...

Và tôi cất tiếng hát. Ban đầu giọng

tôi run run, sau bình tĩnh dần tôi hát chỉnh lại. Dứt bài, anh em vỗ tay rôm rốp. Ông Hồng nói:

— Cậu này ca khá quá! Yêu cầu hát một bản nữa chứ?

— Vâng, yêu cầu hát một bản nữa, Phương Bis, bis!...

Các bạn tôi la vang. Tôi sung sướng cảm ơn, và hát thêm một bài.

Giờ về, Nghĩa lại vỗ vai tôi, nói:

— «Bác» hát hay lắm. Vậy mà lâu nay dẫu nghề hén!

Sáng hôm sau tôi đang đứng ngắm mấy chậu hoa trước nhà thì Nghĩa, Hùng, A, Soi tìm đến. Hùng hỏi tôi:

— Phương, rảnh không?

Tôi đáp:

— Tết mà, đâu có làm việc gì mậy.

— Hay quá! Tụi tao lại rủ mầy đi chơi đây,

— Đi đâu?

— «Hạ hồi phân giải». Thôi vào thay đồ lệ lên.

Một lúc sau, chúng tôi năm đứa cưỡi ba chiếc xe đạp chạy hàng ngang gần hết cả lộ, vui vẻ đi. Tôi hỏi Nghĩa:

— Bây giờ tiết bộ «bí mật quân sự» được chưa? Mình sẽ đi đâu đây?

Anh cười:

— Dạ, theo đề nghị bác Soi, tụi tôi đến rước «ca sĩ» lại nhà bác ấy đàn hát, vui tất niên một bữa đây.

Và rồi, hôm ấy tôi được dịp trở tài khiến các bạn phục lăn. Có một chị học trường nữ trung học ở kế bên nhà Soi mời cả bọn sang chơi nữa. Tôi thật không ngờ mình có thể dạn dĩ ra ca trước mặt nhiều người như vậy. Điều đó trái hẳn bản tánh nhút nhát cổ hủ của tôi.

Lúc về, Hùng nói với Nghia :

— Ê, bữa nào giới thiệu thằng Phương với ban phát thanh của trường đi.

Nguyên đài phát thanh ở tỉnh có dành cho trường tôi một buổi phát thanh hằng tuần vào ngày chúa nhật. Thường thường trong mỗi buổi phát thanh, xen vào các mục tin tức bình luận là phần ca nhạc do học sinh trường trình bày. Hùng và Nghia có quen với mấy anh trong ban nhạc nên định giới thiệu tôi lên ca đài chẳng ? Tôi cho đó là lời nói đùa chỉ cười xòa.

Nhưng sau Tết, một hôm Nghia cho tôi hay :

— Tôi đã nói với thằng Lẽ, một tay đàn trong ban nhạc của trường. Tuần này Phương đi ca đài ghen.

Và anh kéo tôi đến gặp mặt Lẽ. Anh này bảo :

— Thứ sáu tới, 3 giờ chiều, anh vào trường tới phòng giáo sư dượt rồi đi thâu thanh.

Theo lời, chiều thứ sáu tôi vào trường đúng ba giờ. Thật ra, anh em đã có lòng giới thiệu, chẳng lẽ không đi, chớ lúc ấy tôi e ngại

hết sức. Biết mình có làm nên trò trống gì không đây ?

Tối phòng giáo sư tôi gặp ông Phàm đang ngồi nghe các « ca sĩ », « nhạc sĩ » tập dượt — Ông giữ phần hướng dẫn các buổi phát thanh — Còn anh Lẽ, tôi chẳng thấy đâu. Sau khi thưa chào, tôi hỏi anh Thảo, xướng ngôn viên, cũng là người sắp chương trình :

— Anh Lẽ có kêu tôi vào hát, không biết đã nói với anh chưa ?

Anh nhìn tôi, đáp :

— Tôi không thấy anh Lẽ nói chi cả. Với lại ban của anh nghỉ đàn rồi, vì bận học thi. Trường đã mời nhóm khác.

Tôi ngẩn người ra. Anh Thảo bảo tiếp :

— Nhưng không sao, nếu anh định hát chơi thì bây giờ dượt thử đi, rồi tuần sau thâu băng. Chứ chương trình phát thanh tuần này tôi đã lỡ sắp xong, cũng vừa đủ.

Ông Phàm quay sang :

— Phải đó. Thôi lại đây ca thử đi em.

Chuyện đã vậy biết làm sao, tôi đành vâng theo. Mở bài ca đem theo sẵn, tôi bắt đầu hát, ban nhạc phụ họa... Xong bài, tôi đưa mắt nhìn mọi người : Có sự ngạc nhiên thoáng qua nét mặt các « ca sĩ » kia, cũng vẻ thích thú của thầy Phàm. Chẳng rõ nghĩ sao, anh Thảo bỗng nói :

— Thôi anh hát thâu băng luôn bữa nay đi. À, anh tên gì ? Lấy biệt hiệu gì ?

Vừa lúc đó có một người bước vào phòng: anh Lê. Anh đến giới thiệu tôi với mọi người...

— Sau lần dự buổi phát thanh đó, hàng tuần cứ đến hôm đi thâu băng là tôi được giấy gọi đi dự. Riêng giáo sư Phẫm cứ khen tôi luôn. Ông cho biết sẽ xin phép lập một ban nhạc gồm những ca sĩ nhạc sĩ tuyển chọn trong đám học sinh tỉnh nhà. Dĩ nhiên trong đó có tôi. Ông còn nói thêm:

— Biết đâu rồi thằng Phương sẽ được các hãng đĩa chú ý, mời thâu thanh, và nó nổi danh mấy hời.

Các bạn tôi nói:

Thằng Phương lúc này lên quá ta!

— Ê, chừng thành ca sĩ đại tài gặp tao ngó lơ không mậy?

— Nhưng, điều ông Phẫm nói chắc chắn là không có. Mới đây ông đã đổi đi nơi khác, mang theo bao nhiêu dự định. Phần tôi, tôi tự thấy mình có ca hay là hay ở trong lớp, hoặc nói lớn lối hơn, là thuộc vào hạng khá ở trong trường, chớ so sánh với ca sĩ chính cống thì chẳng bằng một góc của người ta, có tranh tài với ai được? Với lại, tôi không hề có cái mộng trở thành ca sĩ. Ca hát chỉ là để vui chơi, thỉnh thoảng khoe tài với bạn bè mà thôi.

Chính hôm ấy khi thầy Phẫm hỏi có bằng lòng vào hát trong bữa tiệc trà không, tôi đã ngập ngừng muốn từ chối. Song khi ông hỏi lại

một lần nữa, tôi lại gật đầu vâng dạ. Tính tôi như vậy, ưa làm liều, và chẳng muốn ai phiền gì mình hết.

Thấy tôi đã thuận ý, ông Phẫm dặn:

— Sáng thứ năm em vào hội trường dợt sơ nhé.

— Dạ, nhưng sáng thứ năm lớp em có học...

— Tôi sẽ xin phép cho em nghỉ. Mà dợt không lâu đâu em có thể học hai giờ đầu rồi hãy đi.

Vậy là « ca sĩ » Hoài nhất Phương sắp sửa lên sân khấu! Không hát thì thôi, đã hát thì đừng quá tệ mà làm trò cười cho mọi người, và nhất là làm thầy Phẫm thất vọng. Nghĩ vậy, về nhà tôi ca đi ca lại bản nhạc định hát cả chục lần, Nhất là hôm thứ tư câu ca như dính liền trên môi, chốc chốc tôi lại cất tiếng hát nho nhỏ, khác nào một kẻ đang có nhiều điều vui chứa ngập trong lòng. Sợ khan tiếng tôi dặn mẹ mua cho một lỗ chanh tươi lâu lâu làm một ly nước uống cho thanh giọng.

Đêm đêm tôi thao thức, nghĩ đến lúc lên máy vi âm mà hồi hộp lạ thường. Có khi tôi bình dung ra cảnh mình được khán giả hoan nghênh và sắp sẵn một lời cảm tạ. Có lúc tôi tưởng đến chuyện mình hát sai, trật nhịp quên bài, và lo lắng làm sao!

Ngoài chuyện lo về ca, tôi còn lo cách ăn mặc khi lên sân khấu. Lâu nay tôi ít chú trọng đến vấn đề này, vì nghĩ rằng, nó không đem ích lợi gì cho

mình cả. Thế nên, trong khi anh em bạn, đi học cũng như ở nhà, mặc toàn là đồ đất tiền, thì tôi lúc nào cũng áo vải, quần ka-ki, còn làm biếng không chịu ủi nữa. Nhưng rồi đây đứng trước hàng trăm con mắt của khán giả, mình phải ăn mặc sao cho đàng hoàng chứ. Tôi thử soát lại quần áo của mình: Hai bộ đồ đi học ngày thường áo trắng ngắn tay, quần tây xanh đều cũ xì, mặc coi sao được. Chỉ còn bộ đồ trắng để mặc ngày thứ hai, hoặc đi lễ là con khá, thôi dùng nó vậy. Thật ra, bộ đồ này cũng chẳng đẹp gì. Nó gồm một cái áo tay dài rộng thùng thình tôi mua hồi năm ngoái, một cái quần may cách đây bốn năm ngắn ngắn. Nhưng chẳng hề chi vô tình nó giống với các bộ đồ thường thấy thanh niên bây giờ mặc, nên thành ra hợp thời. Định xong tôi đem bộ đồ giặt thật sạch, ủi kỹ xếp lại sẵn sàng mặc đi trình diễn.

Thấy tôi lo lắng sửa soạn, mẹ tôi hỏi thăm. Biết chuyện bà cũng có ý khuyến khích, vì muốn tôi tập sống mạnh dạn cho quen.

Rồi ngày thứ năm đến. Học tới mười giờ, tôi sang hội trường dự ca, như lời ông Phẩm dặn. Hội trường ở sát ngay lớp tôi. Khi tôi lên tiếng chắc các bạn tôi đều nghe rõ. Do đó tôi cố gắng ca cho thật hay. Tuy rằng dựt, nhưng cũng có đủ đàn trống, « ca sĩ » cũng đứng trên sân khấu trước máy vi âm trình diễn như thật vậy. Tôi được dựt ca hai lần. Lần

thứ nhất cứ để ý theo dõi tiếng đàn, tiếng trống, tôi ca không ăn nhịp vào đâu, còn quên phứt lời đi nữa. Rút kinh nghiệm, lần thứ hai tôi ca đúng theo nhịp của mình, không quá để ý kèn trống, và không sai chút nào. Khi tôi bước xuống sân khấu, ông Minh giáo sư dạy nhạc phụ trách tổ chức buổi văn nghệ, gọi lại hỏi tên tôi cùng tựa bản nhạc tôi ca, ghi vào chương trình.

Buổi tập dượt chấm dứt lúc chuông rung tan học. Ông Minh dặn:

— Chiều nay 7 giờ các em nhớ vô đa nghe!

Ra tới cổng gặp mấy anh bạn về cùng đường, tôi nhập bọn, vừa đạp xe vừa trò chuyện vui vẻ. Hùng hồ hồ nói:

— Này Phương, giọng mày ca giống Hùng Cường ghê!... Lúc này tụi bây làm rùm bên hội trường, bên này tụi tao học hết nổi...

Võ, vốn ít khen ai, cũng buông một câu:

— Phương, ông ca hay thật!

Chiều lại tôi giục mẹ nấu cơm sớm đặt dùm trước, rồi sửa soạn đi hát. Ra đường, với bộ đồ trắng ủi thẳng, chính chặc khác thường tôi có cảm tưởng như tất cả mọi người đang nhìn vào tôi, biết tôi đi hát. Và tự nhiên tôi cảm thấy vừa hãnh diện vừa thẹn thùng.

Đúng bảy giờ tôi có mặt tại

trường. Hơn tám giờ bữa tiệc trà mới khởi sự, khi ông tỉnh trưởng đến Phần trình diễn văn nghệ giúp vui cũng mở màn.

Trong khi ngồi chờ đến phiên lên hát, tôi đưa mắt nhìn quanh các bàn tiệc kiếm một người: giáo sư Phẩm. Hôm nay tôi lên sân khấu là do ông, vì ông, tôi hát để riêng tặng ông đó. Nhưng cố tìm mãi, tôi vẫn không thấy ông đâu. Hỏi thăm lại tôi mới hay ông bận việc không đến dự được. Từ giây phút đó, bỗng dưng tôi thấy mình lẻ loi nhiều, việc hát xướng cũng bớt phần hứng thú. Tôi mong chóng đến lượt hát xong về cho rồi.

Song lạ quá, mãi lâu mà chưa thấy ai gọi đến tôi. Các phần đơn ca, hợp ca, kích động nhạc đã qua gần hết rồi mà. Chính các « ca sĩ » bạn cũng ngạc nhiên. Thanh Bá hỏi:

— Ủa, sao anh Phương chưa ca?

Anh Thảo bảo:

— Có lẽ anh ca kế Trọng Hiên.

Ờ, chắc vậy, vì sau Trọng Hiên chỉ còn có mình tôi chưa hát thôi. Vậy ra tôi hát chót. Cũng được!

Nhưng, thật không ngờ, đến phiên Trọng Hiên lên sân khấu, tôi nghe rõ ông giáo sư giới thiệu giọng ca của một nam sinh với nhạc phẩm...

Lại có chuyện như thế ư? Người ta đã gạt bỏ tôi qua một bên! Tức bực, tôi hổ xáo trộn trong lòng, tôi muốn bật khóc lên được. Chẳng phải

tôi buồn giận vì không được khoe tài với thiên hạ. Sự thật chỉ vì tôi hổ thẹn quá. Chuyện tôi sửa soạn lên sân khấu hát, các bạn trong lớp tôi đều biết. Nhưng hồi hộp, lo lắng, hy vọng, những viễn tượng đẹp đẽ còn ghi trong hồn tôi. Bây giờ tôi vác mặt đến đây không được ai ngó ngang tới, tự nhiên tôi mắc cỡ nhiều với mọi người, với chính mình. Rồi đây tôi biết ăn nói sao với chúng bạn, với mẹ và người trong nhà? Nếu biết trước có chuyện này, ai muốn tôi hao nhiều tôi cũng không chịu đi.

Nhật Hùng, một « ca sĩ » tí hon, cũng thắc mắc hộ tôi, lên tiếng hỏi:

— Sao kỳ vậy anh Thảo? Còn anh Phương nữa mà.

Anh Thảo đáp:

— Tôi cũng không hiểu tại sao... Nhưng có lẽ vì tiệc tàn sớm.

Qua phút bàng hoàng tôi đứng lên:

— Thôi, các anh ở chơi, tôi về!

Anh Thảo níu tôi lại:

— Coi kìa, anh Phương, anh ở nán lại dùng với tụi tôi miếng nước đã chứ!

Ồ, trà nước chi? còn mặt mũi nào mà ở lại? Tôi mỉm miệng cười như mếu:

— Thôi, cảm ơn anh l...

Và đi nhanh ra khỏi phòng trong lúc tiếng ca của Trọng Hiên vang lên trên sân khấu, đuổi theo tôi như cười cợt, chế nhạo... ●

Hộp thư Tuổi Hoa

TỔ MAI Nếu là thú vui của em trong những buổi chiều nội trú, nhất là chiều mưa thì em nên tiếp tục. Tập viết văn vào những lúc rảnh rỗi như thế rất đáng khuyến khích. Bài của em đề anh đọc đã nhé.

CHÂU HÀ (Gia đình) T.H chỉ có một tên Chân Hà thôi. Bài ấy được Hà Tĩnh đổi đầu đề thành C.B.Đ.T đó. Đúng, Trinh Chí ít tuổi nhất trong tòa soạn đấy.

NGUYỄN XUÂN NGỌC (Dalat) Dĩ nhiên là anh khuyến khích rồi. Nhưng lần sau nhớ viết bài vào một mặt giấy thôi nhé.

NGUYỄN YÊN CHÂU Cỡ tuổi em đầy nhóc trong gia đình T.H. Kim Dao Phương và Thương Việt Phương ở Huế, chưa có dịp ghé thăm Tòa soạn nên anh cũng không biết hình dung ra sao đề tả em nghe,

KIM NGÂN (Huế) Tuổi Hoa số 25 không còn em ạ. Muốn làm quen với chị Bích Thủy sao em không viết thư cho chị ấy đi.

NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC Muốn viết cho ai trong Tòa soạn T.H em cứ đề tên cho người đó. T.H không đăng hình các em trong gia đình, Chỉ dán trong tập lưu niệm thôi. Vui lòng nhận em trong gia đình.

OANH VỸ (Nha Trang) Anh sẽ đọc bài em sau. Đừng «sùng» chứ vì cũng nên nghĩ đến anh còn phải trả lời cho nhiều người khác nữa chứ em.

NHÂN HÒA AN (Đà Nẵng) Biết T.H đã hai năm rồi mà bây giờ mới viết cho anh thì cũng đáng phạt thật. T.H vẫn cố đều nhưng vì khan giấy lại không tăng giá bán nên không thể tăng trang thêm nữa. Mong em đóng góp nhiều vào những mục giải trí. Đã chuyển bài em cho Q.Di.

LINH TRANG Bài của em anh sẽ đọc sau, vì bao giờ cũng vậy: Đọc thư trước để trả lời cho các em khỏi mong. Còn bài thì thư thả đọc sau. Anh chỉ có đủ nửa tá «ti nheo» rồi. Các cháu hỏi thăm «O Trang» đấy. Đã chuyển thư em cho Trang Đài. Cứ viết cho chị Bích Thủy đi.

NGUYỄN THỊ LÊ VŨ Có gì phải sợ đến nỗi chuồn ngay thối. Thư xử dụng cái lược cho mềm dẻo, xem anh ngồi chỗ nào. Nhận đơn gia nhập, và chúc em thi đậu.

TƯƠNG NGẪU (Huế) Những bài các em gửi tới đều có đăng tên trong mục «Bài nhận được». Nếu không có tên chắc bị thất lạc rồi em ạ. Anh sẽ hỏi lại Trinh Chí cho em.

BẠCH LAN TRINH (Huế) Muốn gửi giải đáp D.D cháu cho vào bì, khỏi dán kín, và chỉ dán một đồng tem thôi, rồi đề gửi cho Tuổi Hoa. — Được rồi, khi nào có dịp ra Huế chú sẽ ghé thăm.

MẠC THÙY LAN Tòa soạn T.H ở đường Kỳ Đồng. Bài em nếu đăng anh sẽ sửa cho. Yên trí.

TRẦN THỊ HƯNG (Gò Công) Sao lại có chuyện mang tên «thị» nhỉ? Viết về đồng quê càng hay chứ em Chơn thật, một mực, T.H càng hoan nghênh nữa. Chờ bài của em.

THY ĐỎA (Huế) Chú không nhắc trả lời đâu. Nhưng trả lời ở mục này hai ba hàng đã là dài lắm rồi đấy. Lời giải D-D của cháu tới trễ quá.

LƯU LY (Huế) Em cứ gửi cho anh đọc đi. Chưa gửi mà hỏi xem anh có bằng lòng không, thì làm sao anh trả lời được.

TRỊNH KIM HÙNG (Saigon) Điều em hỏi nhỏ về Ô. C. H, đúng đấy. Anh cũng tính đề nghị như em đề nghị với anh đấy. Q. Di hiện tạm thời thay thế Hà Tĩnh trong mục D.D. Mong em góp phần vào cho vui.

NGUYỄN PHÚC Hoan nghênh em hết mình đó. Chịu quyết nghị và yêu cầu của em lắm. Nhưng em có thể giúp anh được phần nào chăng ? Từ trước tới nay chưa có ai chịu sưu tầm hộ anh loạt bài ấy cả, tuy các mục ấy đã được mở ra từ lâu rồi.

NHẬT KHANH Em lại thăm anh hôm nào thế nhỉ ? Anh tưởng em ở trên vùng Cao nguyên đất đỏ kia mà. Sao không bắt chước Thế Anh. Hấn có ngán gặp anh đâu, và còn lém mếp là khác nữa.

HOÀNG DIỄM HẠNH Muốn mua T.H dài hạn, em có thể tới Tòa soạn lấy báo vào ngày 1 và 15. Trường hợp tới lấy, em sẽ có một phiếu lãnh báo, tới kỳ có thể đưa ai cầm phiếu đó lấy hộ cũng được. Còn nếu muốn gửi tới nhà, báo sẽ được chuyển qua Bưu điện.

YÊN LAM SƠN TỬ Bài của em đều đã trao cho Q Di Hồng mất đầu mà lo. Chị Bích Thủy của chú Thỏ Đố, và Chiếc xe Thồ mộ không phải là B.T trong giới ca kịch, chỉ là một sự trùng tên đó thôi.

HOÀNG MỘNG VÂN Cứ gửi bài đó anh xem. Anh sẽ trả lời em dài hơn khi đã đọc bài đó. Mến.

HOÀI LAN PHƯƠNG Ai trách gì em đâu. Bài em đều nhận được và đã có đưa tin trong mục «bài nhận được». Chắc em đã khỏi đau rồi, và mạnh như voi rồi chứ !

NGUYỄN THỊ THÚY TRIỀU (Pleiku) Em đọc bài Thế giới của Ngoại đăng kỳ này sẽ biết rõ về Hương Kim Long. Muốn làm quen, em có thể viết thư. Tòa soạn sẽ chuyển hộ

BĂNG TÂM (Saigon) Ồ, thế ra trong gia đình T.H có những 2 Băng Tâm mà anh quên, không đề ý. Vậy lần sau nếu có bài đăng, anh sẽ ghi rõ Băng Tâm Đà Nẵng hay Băng Tâm Saigon vậy, nhe.

ĐỒNG LY TAO (Phan Thiết) Vui lòng nhận em trong gia đình T.H. Vấn đề làm quen giữa các em trong gia đình T.H anh chỉ có thể giới thiệu các bạn trai với bạn trai. Và chị Bích Thủy giới thiệu các bạn gái với nhau thôi

Hộp Thư các em gái

*Vì Chị Bích Thủy mắc bận nên rất nhiều thư của các em chưa kịp trả lời
Chị xin cáo lỗi và hứa gộp lại các em trong một số gần đây.* **T.S.**

Bài nhận được

Thiều Quang, Đỗ tư Long, Hoàng thành trường Mộng, Hoa cô đơn, Phương Ly, Tôn nữ Cẩm Tuyền, Nguyễn kim Sơn, Huỳnh đức Ngọc, Trường An, Trúc Giang, Hoàng Việt (2), Trần đình Đạt, Nguyễn thị kim Hồng, Thẩm xinh, Cao Trùng, Trần thị kim Liên, Chu đức Ngọc, Nguyễn kim Sơn (2), Lê đình Vinh, Thụ Đóa, Vũ Phong, Nhật Khanh, Nguyễn Phúc Marốc, H2, Văn Sa, Lê Cỏ, Trương văn Nhật, Cát Di, Hoàng diễm Hạnh, Lê Kim Anh, Lương thanh Bình, Nguyễn thị kim Phượng, Hỏa-Sơn, Quả Tú, Hà Quyên, Thương Hoài Phương, Hồ Vinh, Trần đại Nguyên, Thương hoài Nam, Đức Đạt, Đồng ly Tao (2) Quốc Khanh, Chu Quang Lộc, Krim, Băng Tâm, Huyền Anh, Túy Vân, Phượng Nhi, Dạ Thảo Trường Dung, Diệp (huyền) Ly, Mai Trinh, Võ thị Phương Thảo (2), Hoài nguyên Hoài, Yến giao Phương, Phương Thu Nhật Thương (2). Thanh Hương, Trần sỹ Hùng, Hoa Cô Đơn 17, Lăng Tử, Sylvie Đức, Trần hồng Phúc, Nhật Khánh, Huỳnh ngọc Thạch, Hoàng Phượng Long,, Thu Hoài Thu, Đỗ ngọc Dung, Đồng trúc Thanh, Lan Anh Liêm Bình, Dương minh Phụng Vũ khuê Huyền, Hoàng phúc Hải, Lê xuân Quân, Đỗ văn Thân (2) Trang phương Vỹ, Phương ngọc Hoa, Phạm văn Trước, (2) Nguyễn văn Vành, Thanh Hà, Trần đình Trung Nhà Thi, Đặng Trần Minh Minh, Tố Mai, Xuân Ngọc, Nguyễn Yến Châu, Ly Quân, Nguyễn văn Thọ, Kiều Nhi, Linh Tùng, Đồng Anh, Đơn hồng Sa.

Hoan nghênh sự đóng góp đồng đảo của các em.

TRƯỜNG SƠN



QUYÊN DI

BỔ CÁO

Từ số báo sau, với mục đích... vui vẻ cả làng, ngoài ra đề các cao thủ Dzíc Dzắc có dịp trở tài cao thấp ; mục Dzíc Dzắc sẽ có 4 câu đố : hai câu của kẻ phụ trách và hai câu đề dành cho các tay Dzíc Dzắc khắp nơi gửi về. « Dzíc Dzắc sĩ » nào có câu đố được chọn sẽ có báo biểu gửi về tận nhà. Ai mà ủng hộ thì... nhào vô... gửi câu đố về liền coi !

○

Thực đơn kỳ này :

1. — Bạn biết các bọm nhậu rất khoái món... thịt cầy ! Nhưng bạn có biết khi nào các bọm nhậu đó nghiền đến nỗi xơi thịt chó chết không ?
2. — Có một cái mà ông thần chỉ bằng nửa ông thánh thôi. Cái gì vậy ?
3. — Một hôm đi học, Dzíc không đi xe, cũng không đi bộ (dĩ nhiên hoàn cảnh nước ta không có chuyện đi học bằng máy bay hay tàu thủy) vậy mà Dzíc vẫn đến trường được. Bạn có biết tại sao không ? Nên nhớ không ai lại rồi hơi... cõng hần đến trường đâu nhé !...
4. — Nghỉ hè có khác, hôm nay Dzắc ngủ say như chết cho mãi đến khi mặt trời lên khỏi đỉnh đầu... gối mới vừa ngáp vừa thức dậy. Chương trình ngày hôm nay của hần thật nhiều mục : ăn sáng hớt tóc, đá banh, rình bắn chó hàng xóm v.v... và v.v .. Bạn biết sau khi thức giấc, Dzắc làm cái gì trước nhất không.

GIẢI ĐÁP D. D. KỲ TRƯỚC

1. « Hần » là chữ g (« giây và giờ » mỗi chữ đều có một chữ g, còn « năm » thì chả có chữ g nào cả).
2. Nhờ câu đố Dzíc Dzắc.
3. Con Ngươi.
4. Chữ Nghiêng.

CÁC CỤ,

Sao các cụ khảnh ăn thể, chỉ có vài cụ nuốt trôi món thứ nhất thôi. Còn món cuối cùng nhiều cụ lại không hiểu rõ ý, bảo là « chữ đơn » chứ có phải « mẫu tự » đâu mà các cụ trả lời là m, y, w, t... loạn xạ lên.

Đùa đấy, nhưng phen này các cụ ráng xơi cho trọn cái thực đơn đấy nhé.

DANH SÁCH CÁC BẠN ĐÁP TRÚNG

4 câu : Trần hữu Lộc, Trần thị Ngọc Anh, Nguyễn văn Châu.

3 câu : Nguyễn thủy Văn Anh, Nguyễn văn Thọ, Mai quỳnh Lâm, Phạm văn Hào, Trương văn Hải, Trần thị Minh Anh, Phạm chí Thiện, Ngô văn Chu, Nguyễn thị Vạn, Đinh chu Phương, Hoàng văn Thịnh, Nguyễn thị Tâm, Nguyễn thị Sinh, H.T.Minh.

TIN THƠ

Đã nhận được thi phẩm của các bạn :

Thùy Hương, Bé Nga, Nhân hòa An (2) Nguyễn quốc Hùng, Quảng Niệm, Nghiêm lệ Quang, (2) Thuơnh Linh, (2) Tương ngẫu (2), Văn Sa, Lệ kiều Trang (2), Vũ Chính (2) Lê thị Hoa, Mai kim Yên, Nguyễn quốc Khánh, (2, Thu Hồng (2), Hương Diệp Dzuyên. Hoàng Anh, Tarzan Hùng, Lang Thang (2), Lynch Hà, Kiều Mỹ Dung, (6) Thùy Linh, Mỹ Thanh, Dân Hùng Nguyễn anh Dũng, Cao hiền Triết, Diệp Bích Thoa. Thy Hoàì, Trần đức Hùng, Tề Thiên, Hải Long (2) Hoàng Thành Trường Mộng (4) Chu Quang Lộc, Liêm Hoàng Kế, Đinh Nam, Mặc Yên Thanh (2) Hoàng Thu Dạ Thảo, Hoài Thủy, Mạc huyền Phương (2) Lê đình Bình (2) Lệ Sa (3) Bạch Lan Trinh (3) Yên Lam Sơn Tử, Ngọc Thê (3) Hương Thanh Giang Hoàì, Dợ Lang (3) Jeannette- Võ ngọc Bửu (4) VNB Lộc (2) Lê xuân Quân (4) Thuơng Sinh (2) Bạch lan Trinh, BH Xuân Phương, Thy Hải Đạo (4) Xuân Ngọc, Hoài lan Phương, Bằng Tâm (2) Đ tư Long (3) Nguyễn anh Dũng (2) Nhã Thi, Trần thị Hậu, Trang Phương Vỹ. Minh Tuấn Phương, Nam Hoàì.

Chân thành cảm ơn tất cả các bạn
Quyên Di

TUỔI HOA GHI OR

Độc giả ủng hộ :

Trung sĩ Phạm văn Hải, Trung-Chánh		200 đ.
Ông Trần đình Tân,	»	200 đ.
Bà Trần thị Tân,	»	200 đ.
Cô Nguyễn thị Phương Chi	»	200 đ.
Cô Hoàng anh Trâm, Saigon		200 đ.
Bà Lê văn Khoái, Chợlớn (2 năm)		400 đ.

TIN BUỒN

Được tin các anh **Lê Ba, Trần Xinh, Phương Thùy Linh** trong nhóm Hương Thơ Miền Nam và Hương Thơ Tiền Tuyến đã đền nợ nước, và **Trần Thủy Vân** bút nhóm Năng Việt đã qua đời, Tuổi Hoa chia sẻ sự mến tiếc với các bút nhóm trên...

